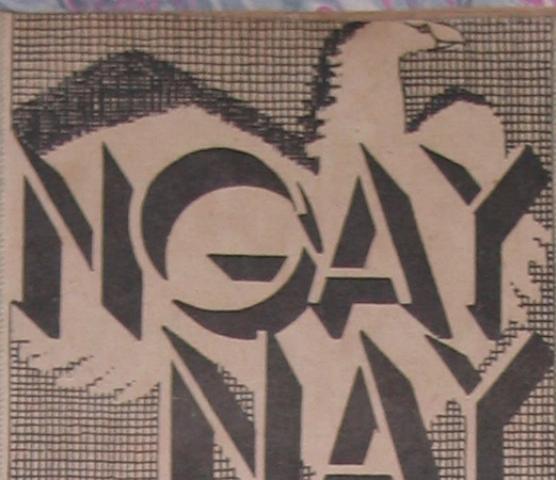


NĂM THỨ NHẤT — SỐ 25

TỜ BÁO CỦA
1. — NGÀY NAY
TRÔNG TÌM



2. — NGÀY NAY TRÀO PHÙNG

CHỦ NHẬT 13 SEPT. 1936

MỌI NGƯỜI
3. — NGÀY NAY
TIỀU THUYẾT



TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



GIA BÁO	MỘT NĂM	6 THÁNG
Đông-dương	3 p. 80	2 p. 00
Pháp và Thuộc địa	4 . 20	2 . 50
Ngoại quốc	7 . 50	4 . 00
Các công-sở	6 . 00	

MUA BÁO KÈ TỪ 1 VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN
TRƯỚC, NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN
TƯỜNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI.

THĂNG-LONG HỌC HIỆU

Trường THĂNG-LONG là trường tư thực to nhất và vững bền nhất ở Đông-Pháp.
Nhà trường đã khai giảng từ đầu tháng này. Hiện hòm thứ hai 7 Septembre đã có 27 lớp:

1 lớp 1^{ère} Secondaire
1 » 2^{ème} Secondaire
2 » 4^{ème} Année
3 » 3^{ème} Année
5 » 2^{ème} Année
5 » 1^{ère} Année

1 lớp Supérieur Complémentaire
2 » Supérieur
2 » Moyen 2^{ème} Année
2 » Moyen 1^{ère} Année
1 » Elémentaire
1 » Préparatoire
1 » Enfantin



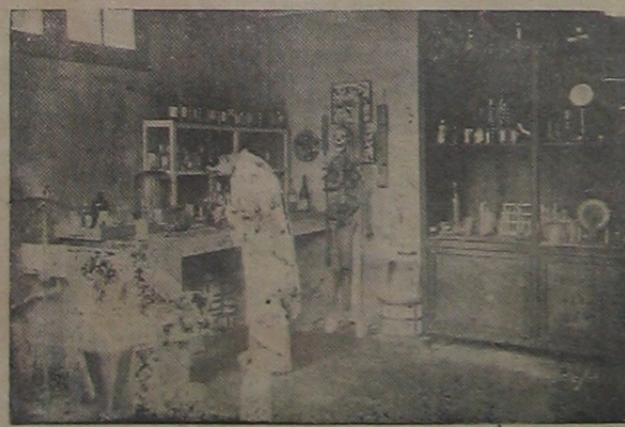
Luyện, Tiếp Arch.

MẶT TRƯỚC NHÀ TRƯỜNG



THƯ-VIỆN

Nhà trường đã xây thêm bốn phòng rộng rãi và mát mẻ, và sẽ mở thêm
nhiều lớp nữa vì số học trò đến mỗi ngày mỗi đông



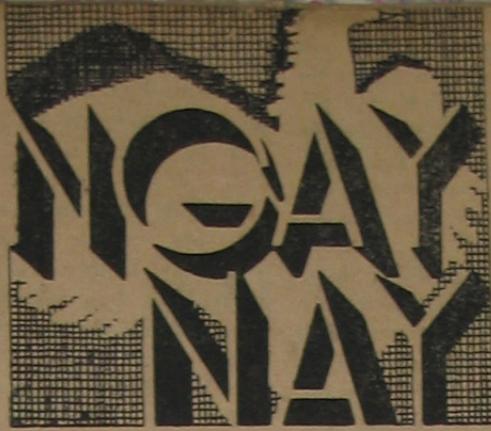
PHÒNG THI - NGHIỆM



GIỜ TAN HỌC

NÊN CHÚ Ý: Muốn học đủ chương trình và không thiếu niên khóa trong quyền học
bạ (livret scolaire), các học sinh nên xin vào học ngay từ đầu tháng Septembre.

1° TRÔNG



VÀ TÌM

— 10 ĐIỀU TÂM NIÊM —
CỦA BẠN TRẺ

Hỡi các bạn trẻ!

Hỡi các người đương tuổi thanh niên, hăng hái, bồng bột,
nhiệt thành với mọi việc,

những người tóc bạc mà trí vẫn sáng suốt, tâm hồn vẫn trẻ trung.
những người lúc nào cũng nghĩ đến tiến, tiến hơn lên, tiến
hơn lên nữa!

Cõi đời cũ, cõi đời cần cõi, đọng lại như nước ao tù từ mây
ngàn năm xưa của phái thủ-cựu đã đi vào noi tiêu diệt như đêm
lối tan đì trước ánh sáng của vầng thái-dương.

Cõi đời của phái « trung dung » đã đến buồi tàn tạ. Công cuộc
của phái ấy đã hoàn toàn thất bại, và kết quả của chủ nghĩa :
diều hòa, chỉ là : hư không.

Vậy cần phải có một cuộc đời mới, với một tinh thần, một linh
hồn mới. Đó là cuộc đời của các bạn, của phái trẻ chúng ta.

Trong cuộc đời mới đang đợi ta, đầy ánh sáng và chông gai, ta
lúc nào cũng phải tâm niệm đến những ý tưởng chính, đến
nguyên tố nền tảng của tinh thần mới. Những tư tưởng, những
nguyên tố ấy, ta có thể gồm lại trong mười điều, mười điều tâm
niệm.

T.L.V.B.

ĐIỀU TÂM NIÊM THỨ NHẤT

THE O MÓ'I

HOÀN TOÀN THEO MỚI, KHÔNG CHÚT DO DỰ.

VỚI các nước khác ở Viễn-dông, nước Việt-nam ta, cách đây hơn năm mươi năm, sực tinh một giấc ngủ ngàn năm. Tuy không được như bà công chúa ngủ trong rừng của một truyện thần tiên nào, tinh giấc một cách êm đềm, trong một cảnh lộng lẫy, trước sự âu yếm

của một ông hoàng da tinh, nhưng cũng còn hơn là cứ thiêm-thiếp mãi một giấc mê vô cùng.

Giấc mê ấy là cuộc đời cũ. Cũng như những giấc mê khác, lúc tỉnh, thoảng nhớ lại, cuộc đời ấy có vẻ rất nên thơ. Một cuộc đời giản-dị, chất phác : trai thì ngâm phú, đọc văn đề cử khoa thi ; gái thì dệt vải, dã gạo, rồi

đến rầm tháng tám, rủ nhau cất tiếng hát những giọng tinh tú dưới trăng thanh. Sự thực đâu có được đáng yêu như vậy. Bó buộc trong những lễ nghi tập tục phiền phức, nhiều khi vô nghĩa lý, họ sống một cuộc đời phiền nhiễu, rắc rối. Trong gia-dình, một cuộc đời ngầm ngầm đau khổ cho những người làm đầu, làm con ;

ngoài xã-hội, một cuộc đời công nhiên đau khổ cho những người chàm lấm tay bùn, ở hàng dưới nhất của sự tôn ti trật tự quá nghiêm khắc.

Nhưng số người không trông thấy sự thực thường không phải là ít. Những người thời buổi ấy còn sót lại vẫn cố giữ ảo tưởng của họ, vì họ cảm thấy lạc-loài

Với những người ấy, sẽ tiêu diệt cuộc đời và văn hóa cũ.

Văn hóa cũ chỉ còn sót lại trong những tập tục một ngày một ít và ở trong óc của phái « trung dung ». Phái này ở trong nước ta rất thịnh hành và cũng rất có quyền thế. Họ nêu ra cái thuyết dung hòa văn hóa cũ và văn hóa mới, lời lẽ nghe ra có vẻ uyên thâm lắm. Còn gì hơn là giữ lại những điều hay của văn hóa Tàu làm vốn, thâu thập những cái hay của văn hóa Pháp để thêm thắt vào : như vậy, chẳng mấy lúc ta sẽ có hai văn hóa, ta sẽ hóa ra văn minh hơn hết thấy các nước trên hoàn cầu. Những sự to tưởng ấy chỉ là một ảo tưởng. Hai cái văn hóa như hai giọng nước chảy trên một trái núi xuống ; nhưng một giọng chảy về phía đông, một giọng chảy về phía tây, không sao hợp lại làm một được : văn hóa Tây-phương hiếu động, cốt ở chỗ luôn luôn thay đổi, không lúc nào ngừng ; còn văn hóa Viễn-dông cũ chủ tĩnh, luôn luôn đứng dừng lại một nơi.

diều hòa của phái « trung dung » đã hoàn toàn thất bại. Vì muốn châm trước, chọn lọc, họ đã do dự, rụt rè, không biết lấy tôn chỉ gì mà giữ lại hay tước bỏ. Thí dụ như họ muốn thâu thập chủ nghĩa cá nhân tây phương, vì họ nghĩ một cách xác đáng rằng cá nhân có phát triển được tài năng thì tiến hóa mới chóng thấy. Nhưng, họ lại muốn giữ lại cái chế độ đại gia-dinh, và trong đại gia-dinh, điều cốt yếu là chủ nghĩa phục tòng. Cho nên họ lưỡng lự như con lừa của Buridan đứng giữa bát nước và nắm cỏ, không biết nên uống hay ăn, hay như anh chàng hai vợ năm giữa vợ cả và vợ lẽ, không biết ngoanh mặt về phía nào. Sự lưỡng lự ấy không đưa họ đến một kết quả nào cả. Họ chỉ lo những tiến cung lui, nên họ hóa đứng yên một chỗ như con ngựa đập đất một nơi, ra về hăng hái lắm, nhưng không di được nửa bước.

Trước sự thất bại của phái trung dung, không còn gì hơn là ta theo mới, theo một cách quả quyết.

Ấu hóa, không phải là ăn vận cho đúng mốt ở Paris, nhảy đầm cho đúng điệu, nặn mũi cho lõ, pha thuốc vào mắt cho xanh. Ấu hóa, là ta phải tìm đến những điều cốt yếu của văn hóa tây phương để áp dụng vào đời ta. Văn hóa của Âu Mỹ đem sang trông ở đất ta tự nhiên sẽ biến ; những điều hợp với tinh thần riêng của dân tộc Annam sẽ còn và nảy nở ra ; những điều không thích hợp sẽ tự nhiên bị đào thải. Không nên lo ta sẽ hóa ra người Pháp nửa mùa, nói tiếng Pháp lai-cảng. Dân tộc ta hàng ngàn năm đã bị văn hóa Tàu đày áp mà vẫn dữ được tính cách riêng, không đến nỗi hóa ra người Tàu cả. Vậy, bây giờ, ta đem văn hóa thái tây áp dụng vào cuộc đời, mũi ta cũng không đến nỗi hóa lõ, và ta không đến nỗi mất tinh thần riêng của ta.

Những người thủ cựu thường cho những sự thay đổi cẩn con theo văn hóa thái tây là những sự ác ghê gớm. Đàn bà mặc quần

hở đồ cho ngay là dễ phá hoại cả luân lý ; hò hò theo chủ nghĩa cá nhân, họ định cho ngay là muốn phóng túng những dục vọng đáng bỉ. Nhưng bọn trẻ là phải mặc họ, cứ thẳng đường mà tiến, không do dự, không ngần ngại. Tương-lai sẽ đem những phần thưởng qui báu lại cho ta.

Lẽ tự nhiên, trong lúc ào ạt xô đẩy nhau vào cuộc Âu hóa, không khỏi có người đi lầm đường. Không khỏi có nhiều kẻ vì hiểu lầm văn hóa thái tây mà coi cuộc đời như một nơi dễ hưởng những sự khoái lạc chốc lát. Nhưng không thể dựa vào những việc ấy mà bảo rằng Âu hóa là một điều không nên theo. Con dao có khi cắt đứt tay, nhưng nào ai nói con dao là một đồ vật không nên dùng ?

Vậy, mạnh bạo, hăng hái, chúng ta nên đưa nhau vào con đường mới, rộng rãi và đầy ánh sáng của văn hóa Âu-Mỹ.

Hy vọng của ta chỉ có ở đây thôi.

Hoàng Đạo

ỦY BAN ĐIỀU TRA SẮP TỎI

VỀ VIỆC THẢO NHỮNG ĐIỀU YÊU-CẦU ĐỀ LÊN ỦY-BAN ĐIỀU TRA CỦA NGHỊ-VIỆN PHÁP

MÃY LÒI BÁ CÁO của ỦY-BAN - LÂM - THỜI

cùng các giới trong quốc - dân và các hội - đồng dân-cử miền Bắc.

NGÀY mồng năm tháng chín năm 1936, Ủy-ban Lâm-thời có họp tại Văn-phòng viên Dân-biểu số 172 phố Hàng Bông và đã bàn về cách thức hiệu-triệu quốc - dân về việc thảo-tập yêu-cầu đề lên Ủy-ban điều-tra của Nghị-viện Pháp sắp tới Đông-duong.

Ủy-ban Lâm-thời đồng lòng quyết định mấy việc sau này :

I. — Ủy-ban xin các giới và các hội - đồng dân-cử họp riêng với nhau để định những điều yêu-cầu và để cử lấy mỗi giới và mỗi hội - đồng hai đại-biểu. Những đại-biểu có sẽ họp thành một Hội - đồng nhất định.

« Hội - đồng nhất định » sẽ họp vào ngày 21 Décembre 1936 (vi Ủy-ban điều-tra sắp tới nên phải làm gấp mới kịp). Các giới và các hội - đồng sau khi đã họp nhau thì xin đăng bao tờ biên-bản cuộc hội họp và tên hai ông đại-biểu trước ngày 19 septembre.

Ngày 21 septembre đúng 21 giờ Ủy-ban Lâm-thời sẽ tiếp các đại-biểu các giới và các hội - đồng có giấy ủy hán hoa, tại Văn-phòng viên

Dân-biểu số 172 phố Hàng Bông.

Sau khi đã họp được hội - đồng nhất định, Ủy-ban Lâm-thời sẽ giải tán và đã làm xong công việc. Các giới và các hội - đồng là :

Viên Dân-biểu Bắc-kỳ, các hội - đồng hàng tỉnh Bắc-kỳ, các hội - viên người Nam tại các phòng Thương-mại, các hội - viên người Nam tại các phòng Canh-nông, các hội - viên người Nam tại các hội - đồng thành phố, hội Quan-lại Ái-hữu, hội Ái-hữu các viên-chức nhà nước. Các trường tư - thực, Lão-giới, Thương-giới, Nông-giới, Công-giới, Lao-dộng, Thanh-niên tri-thuc, Nữ-giới, các nghề lao-tam (professions libérales).

2. — Muốn cho việc trung-cử ý kiến quốc - dân được rộng-rãi đầy đủ và có thử tự, Ủy-ban Lâm-thời đặt ra mấy câu hỏi này :

A) vấn - đề chính-trị : Người Annam ta muốn theo chế độ nào ?

B) Vấn - đề kinh-tế và tài - chính ; Người Annam ta yêu cầu những gì ?

C) Vấn - đề xã - hội : Người Annam ta muốn cải cách những gì ?

Ủy-ban Lâm-thời lúc họp chỉ có mỗi một ý mong là làm thế nào cho toàn-thể quốc - dân được dễ dàng diễn đạt nguyện-vọng để tỏ sự đồng tâm của cả nước trong cơ-hội đặc-biệt này mà chỉ có một mục đích là gây nên được một hội - đồng chính-thức. Ủy-ban Lâm-thời chưa hề có thảo qua một điều yêu-cầu gì, vì thảo những điều yêu-cầu là việc của Hội - đồng chính-thức.

Ủy-ban Lâm-thời có lời xin các giới làm việc mau chóng để kịp ngày và lúc làm việc bao giờ cũng giữ bình tĩnh và cũng hòa hảo với nhau để cho kết quả được tốt đẹp.

Nay bá cáo
Ủy ban lâm thời

Lời bàn

CÔNG việc bầy tỏ nguyện vọng của toàn quốc là một việc rất khó khăn, nhưng không phải là không làm được.

Việc khó khăn nhất là bầy đại-biểu những giới không có cơ quan, không có tổ chức, nhất là nông-giới và giới lao-dộng. Chúng tôi mong các giới khác, nhất là những thanh niên tri-thuc và các ông dân-biểu có lòng công ích và báo giới sẽ để ý đến những giới ấy và tìm phương pháp làm cho họ đạt được ý nguyện.

Một việc khó khăn nữa, là điều hòa những điều thỉnh cầu trái ngược nhau của các giới. Nhưng

chúng tôi tin ở lòng nhượng-bö của các đại-biểu. Chúng tôi chắc các đại-biểu hiểu như chúng tôi rằng những nguyện-vọng nào được hết thảy các giới tán thành là những nguyện-vọng của cả một nước, những nguyện-vọng mà Phái-bộ điều tra sẽ đề ý đến trước hết.

Muốn cho những điều thỉnh cầu của các giới có sức mạnh, chúng tôi tưởng Ủy ban chính-thức các giới nên tổ chức một cuộc hội - đồng công khai để mỗi giới phát đại-biểu đến bày tỏ những điều thỉnh cầu Ủy ban đã thảo. Chúng tôi không muốn để hội - đồng công khai thảo điều thỉnh cầu, vì chúng tôi sợ hội - đồng công khai không đủ trật tự và sự linh mạc để làm việc.

Hoàng Đạo

Báo giới và phái bộ điều tra

PHÁI-BỘ điều tra của chính-phủ binh - dân Pháp sắp tới Đông-duong, vây làng báo chúng ta tưởng nên mau mau họp nhau lại định trước cách thức làm việc để tỏ nguyện-vọng chung.

Như ý chúng tôi, tòa soạn các báo miền Bắc nên bán bạc với nhau ngay từ bây giờ và mỗi báo

MỘT SỰ CÀI CÁCH LỚN TRONG Y-HỌC
NHỮNG ĐIỀU PHÁT MINH CỦA BÁC-SĨ OGINO VÀ KNAUS

Sinh đẻ tự do!

NGƯỜI DÂN BÀ CHỈ CÓ THỀ THỤ THAI
TRONG KHOẢNG 65 NGÀY MỘT NĂM

NHỮNG NGÀY NÀO?

ĐÈ CON KHÔNG PHẢI LÀ MỘT SỰ VƯỢT RA NGOÀI Ý MUỐN CỦA TA NỮA

Ta muốn có con lúc nào cũng được.

Ta muốn có bao nhiêu con cũng được.

Ta không muốn có con cũng được.

LỜI NÓI ĐẦU



ÁC-SĨ Marchall và ông O. J. de Méro mới xuất bản một cuốn sách rất quan trọng cho các gia-

đình: «Sự sinh đẻ tự do» — *La liberté de la conception*. Trong cuốn sách này, hai ông giảng giải cho mọi người biết một sự phát minh trong khoa y-học của hai bác-sĩ khác, bác-sĩ Ogino, người Nhật-bản, và Knaus, người Hongrie, về sự sinh đẻ của người dân bà.

Theo sự kinh nghiệm của hai bác-sĩ này, thì người dân bà không phải quanh năm, lúc nào cũng có thể thụ thai được. Sự thụ thai chỉ có thể thành hiệu mây ngày trong một tháng, tuy từng người dân bà. Hai bác-sĩ bảo cho ta cách định được những ngày ấy một cách rất chắc chắn.

Như vậy, để con đối với ta, không phải là một sự vượt ra ngoài ý muốn của mình. Ta muốn đẻ con lúc nào cũng được. Ta muốn có bao nhiêu con cũng được. Ta không muốn có con cũng được.

Sự phát minh quan trọng này đã làm sôi nổi dư luận bên các

nước Âu-châu, và sẽ có một ảnh hưởng rất lớn trong xã-hội.

NHỮNG CÁI LỢI CỦA SỰ PHÁT MINH QUAN TRỌNG

1.) Gia-dinh nhiều con

Người Annam minh bao giờ cũng coi sự có con là một điều hạnh-phúc. Nhà nào càng đông

đến 50%, số trẻ con sinh đẻ: nghĩa là tinh chung bình, đẻ một nǚa, chết một nǚa.

Tại sao? Bởi vì người minh chỉ nghĩ đến đẻ con, mà không nghĩ đến cách nuôi con nǚa. Một nhà nghèo, hai vợ chồng làm lụng chưa đủ ăn, mà lại thêm bảy, tám đứa con nǚa, thì sự sống đủ sao được. Vì thế nên ta thường thấy



con bao nhiêu, càng lấy làm vui vẻ bấy nhiêu, dù nhà nghèo phải khổ sở vì con cũng vậy.

Nhưng ta nên biết rằng ở xứ mình, số trẻ con sinh ra nhiều, mà số trẻ chết đi cũng không phải ít. Năm mươi năm về trước, khi y-học của Tây chua truyền bá trong nhân gian, số chết ấy chiếm

những đứa trẻ xanh xao, vàng vọt, ôm yếu như sắp chết. Những đứa trẻ ấy hoặc vì bệnh tật mà chết sớm, hoặc có sống chảng nǚa, cũng không được khỏe mạnh. Một căn nhà mà ba đứa trẻ có thể sống được, sẽ chật hẹp nếu có bốn đứa. Mà nếu có bảy, tám đứa trẻ thì căn nhà sẽ thành ra một cái lò

chuột đáng khiếp sợ. Rồi những bệnh rất nhẹ, như bệnh sởi, ho gà, trong chỗ bần thỉu, tối tăm áy sẽ thành những bệnh ghê gớm giết trẻ rất chóng. Tròng nom và giữ gìn cho một hai đứa con ta đã có, có phải là một bồn phận thiêng liêng hơn là cùi cõi đẻ thêm nǚa không?

Đối với những gia-dinh ấy, sự phát minh của Ogino sẽ rất ích lợi: họ sẽ tùy cài sút kiêm của mình mà đẻ con. Nếu chỉ nuôi đủ hai đứa, thi chỉ đẻ hai đứa. Khi nào kiêm thêm tiền, sẽ lại đẻ thêm con.

2.) Người mẹ đau yếu

Có khi, sau khi đẻ một, hai đứa con, người mẹ sinh ra đau yếu. Sinh nở lúc bấy giờ có thể nguy hiểm cho tính mệnh người mẹ, và cho cả đứa con nǚa. Nhưng sự kiêng giữ rất khó khăn, nhất là đối với hai vợ chồng trẻ yêu mến nhau. Mà phần nhiều nhà Annam minh chật hẹp, hai vợ chồng phải nằm chung một giường, thi kiêng giữ đối với họ là một sự không thể làm được.

Sự phát minh của Ogino sẽ giải

(Xem trang 241)

nên cử độ hai đại biểu. Những đại biểu ấy sẽ nhóm một phiên hội đồng để định liệu mấy việc cần sau này:

1.) Thảo những điều thỉnh cầu về báo giới. Điều cốt yếu là ban nên thỉnh cầu chính-phủ Pháp chế-độ gì: một chế độ rộng rãi hơn chế-độ hiện thời (thí dụ như yêu cầu bỏ việc phải có phép của chính-phủ mới ra được báo) hay chế-độ báo-giới tự do như bên Pháp.

2.) Tìm phương-pháp hành

động để đạt được nguyên vong. Chúng tôi tưởng thảo thỉnh cầu để lên phái bộ điều tra cũng chưa đủ, ta cần phải làm cho phái-bộ đe ý một cách đặc biệt đến nguyên vong của ta. Thi dụ như lúc phái bộ đến đây, luôn mẩy ngày các báo đều đăng một bài tha thiết nói đến những điều ta thỉnh cầu. Đó chỉ là một phương pháp đem lầm tí du, ta cần phải cùng tìm phương pháp khác nǚa để tổ cho phái-bộ và dân Pháp biết rằng những điều

ta yêu cầu cần thiết cho ta đến tận bực.

3.) Cử hai đại biểu, gọi là đại biểu của báo giới vào hội đồng tổ chức chính thức của quốc dân, hoặc để cùng với các giàn khán diễn đại và bệnh vực nguyên vong của báo giới, hoặc để ra trước hội đồng công khai bầy tỏ những nguyên vong ấy.

4.) Cử hai đại biểu trong nom về việc giao dịch báo giới Nam và Trung.

5.) Tìm cách giúp đỡ các giàn

khác để họ bàng tỏ được nguyện vọng, nhất là những giới không có cơ quan, không có tổ chức.

Hội đồng báo giới chỉ có các nhà báo đến họp. Vây số người họp có thể định trước được và sự xếp đặt chắc cũng đẽ dàng. Nếu có đặc phái-viên của tờ báo nào trong Trung, Nam muốn đến tổ tinh thân thiện, tưởng láng báo Bắc săn lùng mời họ đến dự thính. Chỉ cốt họ cho biết tên trước đẽ kịp viết thiếp mời.

Hoàng-Đạo



XÃ GIAO



Xung hô

(Tiếp theo)

CỐ : dùng để nói với bố mẹ các quan tòng đốc, quan tuân hay là... bố mẹ các « quan phán », « quan tham ».

Bệ-hạ : chỉ dùng nói với vua. Minh tự xung là *kê hạ thần* : « Muôn tâu bệ hạ, kê hạ thần... »

Ngài : dùng để chỉ các đức ông trong hoàng phái, hay các bà chúa. Cũng dùng để nói với thần thánh, như ông hoàng Ba, bà Mẫu Thoải, hay là ông Thủ công cũng được. Có khi dùng tiếng *ngài* để nói với một *me tây*, nếu *me ấy* ngòi đồng, và có đức thánh Trần nhập vào : « Tấu lạy ngài, ngài dẹp chín nghìn ! » Thường thường *ngài* vẫn dùng để nói với mọi người thường, không phải là thánh, thần gì. Đó là một tiếng lịch sự để thay tiếng *ông*, trong những câu truyện kiều cách, hay trong những bài diễn thuyết.

Quý ngài : cái tiếng kép ngô nghênh này, nửa chữ nho, nửa chữ nôm, chỉ ở trong Nam mới có người dùng, cũng như tiếng *quý thầy, quý cậu*.

Trong một đội binh, phải gọi lính là *chú lính*; gọi cai bếp là *bác cai*; gọi đội quân là *ông đội, ông quân*. Nhưng từ *ông* đến *ông lãnh*, phải gọi là *quan* rồi. Thật là tôn ti trật tự, có trên có dưới.

Còn những tiếng khác, mỗi tiếng bao nhiêu cách dùng. Mỗi người, bao nhiêu cách gọi, tùy thời, tùy cảnh. Thật là nhiều khê, phiền phức.

Nếu thế mới là văn minh, thì người Âu châu họ chẳng văn minh tí nào. Họ giản dị quá.

Trong cuộc giao tiếp thường, khi xung hô mà phân biệt đẳng cấp kỹ càng quá, thực là bất tiện. Nên dùng mấy tiếng giản dị, tùy theo tuổi, như : *cụ, ông, bà, cô, anh, chị*.

Tiếng *cụ* dùng để nói với người già, độ ngoài năm mươi tuổi dù là « dân » hay là « quan » cũng vậy. Bỏ tiếng « *cụ lớn* » ! vì ở thế kỷ này, cái quan niệm « *lớn, bé* » không nên còn nữa, nhất là khi cái « *lớn* » đó sảy lên một vũng bùn thì cũng chẳng giá trị gì. Một tiếng « *cụ* » đã là kính cần lâm rồi, vì khi nói với những người thấp hèn, người ta đã có tiếng « *ông cụ* » và « *bà cụ* » để bót về cung kính : « *bà cụ* (hay *bà lão*) đợi tôi một lát, tôi bảo nó đem cơm nguội ra cho » (nói với một người ăn mày).

Instituteur famille
diplômé si possible,
sérieux, solide,
demandé, 15\$ par mois.
Ecrire référence
à M. ROSSIGNOL
DOUANES PHANRÍ (Annam)



Đàn bà, con gái, có hai *chữ bà*, có đê gọi. Nhưng khi nào là *bà*, khi nào là *cô* ? Trong xã hội ta ngày xưa chỉ dùng tiếng *bà* để nói với người cao tuổi, như ba mươi nhăm, bốn mươi tuổi, còn thì gọi là *cô* (nếu chưa chồng) hay *mợ* (nếu đã có chồng); khi chưa biết người đó có chồng chưa thì gọi là *bác*. Nhưng sự phân biệt đó hơi phiền phức, ta nên theo lối gọi của người Tàu, hay người Pháp, nghĩa là chỉ dùng tiếng *cô* để gọi con gái chưa chồng, còn khi người ta đã có chồng, dù ít tuổi, cũng nên gọi là *bà*. Chỉ có những bậc lão thành mới được phép dùng tiếng *mợ* để nói với một người đàn bà ít tuổi.

(Còn nữa)

HẠNH PHÚC

Thân thể cổ kẽt với tinh thần

TÍNH khí của người ta, một phần lớn là do ở thân thể, ở óc cũng có, nhưng phần nhiều là ở các glandes endocrines. Những hạch ấy có một chức vụ lớn lao trong cơ thể :

a) **Hạch thyroïde**, là thứ hạch quan hệ nhất. Tuy theo hạch đó làm việc tốt hay xấu, sức khỏe người ta sẽ thịnh hay suy. Bộ hạch đó chủ trương sự lành lẹ của ta. Những người hạch thyroïde yếu, là những người chậm chạp, lười biếng, hay ngủ gật và thích nằm. Trái lại, người nào mà hạch ấy hoạt động quá, sẽ hiếu động, có khi lại hay rối loạn thần kinh, thường gầy gò chìu không béo sì như những người nói trên.

b) **Hạch surrenale**, ở phía trên quả thận. Nếu hạch đó yếu, ta không thích làm việc. Nếu hạch mạnh quá, ta sẽ làm việc rất nhanh chóng, nhưng có khi nóng nỗi. Những hạch surrenale mà hoạt động vừa phải, ta sẽ thành người hoạt động nhiều, sáu sắc và cẩn thận.

c) **Hạch hypophyse**, ở phía bộ óc, chủ trương sự phát triển. Người nào kém hypophyse thì khiếu thông minh và tinh khiết hiện muộn màng và thân thể cũng chậm lớn. Trái lại, nếu hạch đó mạnh quá, ta sẽ chóng to lớn đi thường.

Ta hãy lấy một bệnh lười làm thí dụ để bầy lỗ sự cố kẽt của tinh thần và thể chất.

Nguyên do bệnh lười và cách chữa

Trên ghế nhà trường, học trò lười rất nhiều. Có kẻ vi giáo-dục kém, vi bắt chước cha mẹ lười, nhưng phần nhiều là vì có bệnh, hay vì một bộ phận gì suy kém. Bệnh lười do ở mắt kẽm, hay tai nghẽn ngang, hạch thyroïde, hay phổi hay ruột yếu.

Muốn cho thần trí linh hoạt, bộ óc cần phải được tưới bằng máu linh khiết. Những hạch endocrines cần phải tiết ra những chất hormone rất điều hòa làm cho não-tủy được hoạt động một cách đầy đủ. Vậy phần nhiều những người lười là vì óc suy kém bởi máu xấu và hạch endocrines yếu.

Có bốn nguyên nhân bệnh lười :
a) Thyroïde kẽm ;
b) Thở kẽm ;

c) Tiêu hóa kẽm ;
d) Tai mắt kẽm.

Cách chữa

Thyroïde kẽm — Cần phải đưa đi thăm bệnh ở nhà một ông thầy thuốc chuyên môn chữa hạch endocrines, người ta biết ngay bệnh và bảo chữa vài tháng là thấy chuyển. Lười biếng sẽ trở nên hăng hái.

Thở kẽm — Nhiều đứa trẻ thở bằng miệng. Da thì bủng mặt thì gầy dét. Sức thở, dem thử, chỉ bằng nửa môi người. Vì thiếu dưỡng khí nên không làm việc được. Phải bắt tập thở bằng mũi, và xem cuống họng có bệnh gì thi chữa đi. Thường chỉ tập thở tập thể thao ít lâu là khỏi lười.

Tiêu hóa kẽm — Rất nhiều đứa trẻ không đi đại tiện đủ. Bắt buộc phải mỗi bữa cơm xong là đi một lần. Nếu cần, cho uống dầu parafine, ăn rau, đậu, và tập thể thao luyện cái bụng cho khỏe.

Mắt kẽm — Phải che deo kính mua ở nhà chuyên môn về bệnh mắt, sau khi khám nghiêm kỹ càng. **Tai kẽm** — Phải nhờ thầy chuyên môn chữa tai. Có khi chỉ vì đau cuống họng, đau mũi, thành nang tai. Phải chữa ngay những bệnh đó.

Vậy trước khi kêu ca rằng con mình lười biếng, phải xét kỹ xem nó có những bệnh kẽ trên không dã, rồi tìm cách chữa ngay cho nó.

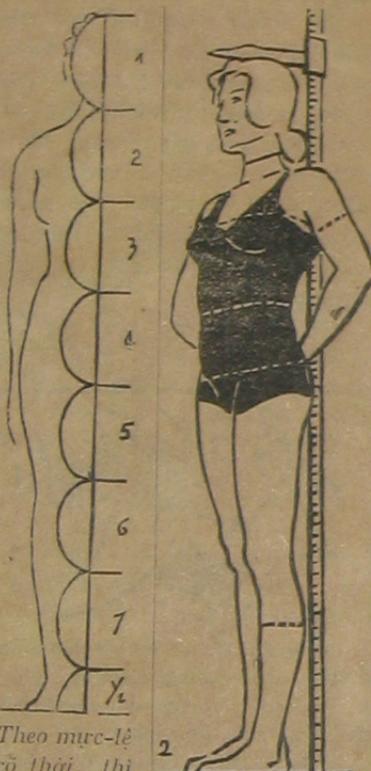
Các ngài nên săn sóc đến sự ăn uống của con trẻ, không cho uống nước trong khi ăn, không cho ăn với vàng; bỏ những bữa ăn lót lòng, bữa ăn đêm; đừng cho những con trẻ dự vào những cuộc giải trí của người lớn. Đêm ngủ, bắt phải mở cửa sổ; ngày nào cũng phải tập thể thao, ở nhà cũng như ở trường. Những ngày nghỉ, nhẽ ra nhét nó vào buồng chớp bóng, hay cho đi dự tiệc trà, bánh ngọt, thì phải cho nó đi chơi. nó đưa ngoài đường xá, ngoài đồng nội, tốt hơn. Nếu khát, cho uống nước lọc, thế thôi. Không bao giờ cho con trẻ uống nước đường « sirop », rượu Porto, hay ăn sô-cô-la trong khi đường nó dưa.

Nếu có người nào nói : « Con tôi sáng nay không tập thể thao, vì không có thi giờ », ta sẽ hỏi ngay : « Thế nó có ăn sáng không ? — Có. — Vậy, ông nên biết rằng bắt nó bỏ bữa ăn để tập thể-thao còn tốt hơn để nó ăn mà không tập, vì thở cần hơn ăn ».

THẾ NÀO LÀ ĐẸP

MUỐN sủa sang, huấn luyện cho mình trở nên một người đẹp thì trước hết ta phải biết rõ những điều có thể làm căn cứ cho cái tuyệt đích của sự đẹp (l'idéal du beau). Theo ý tôi, tuyệt đích của sự đẹp mỗi thế-kỷ thay đổi một khác, nghĩa là không bao giờ nó có thể làm khuôn mực nhất định để đời đời lấy dò mà theo được.

Nếu vậy thì tuyệt đích của sự đẹp là câu truyện bịa đặt để đời mơ trớn chăng? — Hay cái xấu, cái



Theo mục-lê
cô thời, thi
đầu phải
ngắn hơn
toàn thề 7
lần rưỡi.

Cách đo người
theo bản thong
kè của bác-sĩ
Boudoir.

đẹp có thề theo thời gian mà lẩn lộn thay đổi cho nhau được ư? — Không, tuyệt đích của sự đẹp bao giờ cũng có và nếu loại người còn có linh tinh ưa đẹp thì tinh cảm đổi với sự đẹp vẫn còn, không bao giờ tôn cái xấu lên làm cái đẹp được; nhưng còn một điều khác nhau là mỗi một thời đại, một dân tộc, một tôn giáo, thờ phượng cái đẹp tuyệt đích theo một phuơng diện riêng. Xưa kia người Tàu thích cái đẹp thướt tha, yêu diệu, chân bé, tay mềm thi trái lại, người Ai-cập, Hy-lạp, La-mã lại chuộng cái vẻ đẹp hùng dũng của hình dáng, đều đậm nhịp nhàng của bắp thịt. Vì đó, các nhà điêu khắc Hy-lạp có tạo ra những

tương thền Vệ-Nữ đề tiêu biểu cho sự đẹp về hình thề khuôn mực trong thời ấy.

Ngày nay, ta sống ở một thế-kỷ khác, mới mẻ hơn, một thế-kỷ đầy những máy móc, khoa học, mỹ thuật với những sự xa hoa không cùng của đời vật chất. Hàng năm biết bao nhiêu «mốt» nhà cửa, xe hơi, đồ gỗ, y phục thi nhau ra để thay cho những thứ cũ hủ. Thi lè cõ nhiên mắt ta theo với sự biến đổi chung quanh mà trong cái đẹp của người đàn bà cũng mỗi năm một khác xưa.

Thời cổ, người La-mã, Hy-lạp, bó buộc người đàn bà phải có cái đầu ngắn hơn toàn thân thề bảy lần rưỡi mới là người đẹp. Thị vài năm trước đây, bác sĩ Richer bên Pháp cũng nói người đàn bà đẹp có cái đầu ngắn hơn toàn thề tám lần, nghĩa là chia chiều cao

Bản khuon mực một người tuyet my hiện thời

Chiều cao	Cân nặng	Vòng hông	Vòng khung ngực	Vòng thền	Vòng cánh tay	Vòng cõi	Vòng bắp chân
1m50	50k	83 cm	80 cm	58 cm	25 cm	31 cm	30 cm
1,52	51	85	81	60	25	31.4	30
1,55	52, 500	86	83	61	26	31.8	31
1,57	53	88	84.5	62	26.5	32.2	31.5
1,60	55	89	85	63	27	33	32
1,62	56	89.50	86	64	27	33.4	32
1,65	57	90	87	65	27.5	33.8	32.5
1,70	60	91	88	67	28	35	33

của người đàn bà ra làm tám phần đều nhau:

- 1.) từ đỉnh đầu tới cằm;
- 1.) từ cằm tới ngực;
- 1.) từ ngực tới rốn;
- 1.) từ rốn tới trung tâm người;
- 1.) từ chung lâm đến giữa đùi;
- 1.) từ giữa đùi đến đầu gối;
- 1.) từ đầu gối đến bắp chân;
- 1.) từ bắp chân đến gót chân

xát đất;

Cứ theo dây mà chọn người đẹp

gái theo đe từ huấn luyện thân minh cho nên người đẹp thì thiệt là câu truyện hoang đường quá đỗi. Ai chẳng may bị trời sinh ra cái đầu hơi to một chút thì biết tim cách gì mà huấn luyện, hay got rửa cho nhỏ lại được bảy giờ Khó nghĩ chưa?... Nhưng cũng may, bảy giờ lại khác, người ta không bỏ buộc đầu phải ngắn hơn toàn thề bảy lần rưỡi bay tám lần như xưa, mà người ta tìm chọn cái đẹp ở chỗ so sánh hấp thịt hay thân người to, nhỏ đối với bề cao và sức nặng của toàn thề. Theo như bản thong kê khuôn khổ người tuyet my của các nhà chuyên môn khảo cứu về sắc đẹp lựa chọn lấy hoa khôi hàng năm ở Âu-châu cùng các nhà dàn cảnh bó buộc các vũ-nữ và các ngôi sao trên màn ảnh phải có, thi thiệt là cầu kỳ và chặt chẽ vô cùng.

Cứ theo bản in kèm dây của bác sĩ Boudoir thì ta nhận ngay ra rằng một người đàn bà ngày nay phải là một người rất khỏe mạnh, có bộ ngực chắc chắn, bắp thịt đều dặn. Các bạn xem đó cần thận dì, rồi tự do thán minh so với bản thong kê xem chỗ nào minh vừa minh đẹp, chỗ nào minh xấu vì mập hay gầy quá mà ra công huấn luyện lấy để trả nên một

người hoàn toàn đẹp. Nếu các bạn nhận thấy minh nhiều thứ không đúng với bản thong kê thì cũng đừng với chán nản, đừng với tưởng minh đã hết hy vọng trả nên một người đẹp đâu. Rồi đây, tôi sẽ lần lượt nói rõ tới những môn thể thao rất dễ dàng, các bạn có thể theo đó mà tự huấn luyện trong ít lâu cũng có thề trả nên một người tuyet my được.

Cát-Tường

HOTEL DE LA PAIX — HANOI

— Entièrement Remis Neuf —
Salle de Café Moderne — Billards
Fraîche et agréable
Au centre de la Ville et des affaires

Sa cuisine est réputée la meilleure de Hanoi
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à Chambres R-P Bert à partir de 1p.20
Pension table au mois à partir de 35p.00
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

NHỮNG BÍ THUẬT

để giữ sự hòa-thuận
trong gia-dinh

Những bí thuật? Không! Những điều thường thức, những phép khôn ngoan mà người đàn ông hay đàn bà nào cũng biết được, cũng theo được, miễn là người ấy chịu để tâm một chút và miễn là người ấy thông minh. Một sự thông minh này thiết tưởng ai là người muốn cho yên cửa, yên nhà, muốn được thấy tươi tốt mãi cái hạnh phúc trong gia đình, cũng sẵn có đủ.

Vậy những phép gây hạnh phúc gia-dinh ấy, nếu không hẳn là những bí thuật, thì cũng có hiệu lực của những bí thuật, vì nó khiến cho trong nhà mất được sự giận dữ, sự sung khắc lá thư thuốc độc của đời người.

C. D.

TAI sao gia-dinh có sự bất hòa?

Người ta đồ tại sự sung khắc về tâm trạng, về tính tình; người ta bảo là trái duyên, trái số; người ta cho rằng tại gần gũi nhau lâu thành chán nhau, vì ái tình, trong sự kết hợp lâu dài — và bởi sự kết hợp lâu dài — dần dần phai lạt. Nhưng đều là những điều nghĩ làm hết. Bao nhiêu tội vạ chỉ ở sự cư xử vụng của vợ hay của chồng.

Người ta lại thường cho rằng: hai vợ chồng muốn thuận hòa với nhau, thì không nên giáp mặt nhau luôn. Ô! thế ngày mới lấy nhau, sao ông bà quấn quít nhau thế? Cố phải vì hồi ấy ông bà yêu nhau, nè nau, chiều chuộng nhau và chỉ tìm thấy ở ông cũng như ở bà toàn những tính tốt cả. Tai sao những việc hay ấy ông bà không giữ mãi cho đến lúc bắc đầu?

Ông, ông thử ngâm kỹ lại tinh nết của ông xem. Bà cũng vậy, bà thử xét lại mình cũng nghiêm khắc như khi bà xét người khác. Ông với bà sẽ biết rằng chính ông với bà là những người đã khéo phá đỡ cái dài hạnh phúc mà ông với bà bao giờ cũng mong cho vững bền.

Cuộc sống chung sẽ thành một việc không có nghĩa lý gì, sẽ thành một việc rất sai lầm, nếu hai bên cư xử với nhau không có sự ngọt ngào, không khôn ngoan và không nhẫn nhượng.

Điều kiện cần yếu nhất cho hạnh phúc của gia đình cũng như hạnh phúc chung của loài người là: chờ nên ích kỷ.

Sự ái yém làm nở ra trong gia đình những đóa hoa tươi của sự thuận hòa.

Một người đàn bà biết giữ phẩm giá của mình thì bao giờ cũng được

chồng yêu kinh mài, dù cho mình có tuổi.

Dàn bà, như người ta vẫn nghĩ xia nay, vẫn là giống người yêu hơn đàn ông, nhưng trái lại, tình ý hơn đàn ông, khôn khéo hơn đàn ông; và vì thế bao giờ cũng có cách làm cho mình có quyền lực hơn đàn ông. Nhưng đã biết rằng quyền lực ấy ở trong tay mình, mình phải biết dùng một cách dù dâng và kín đáo.

Người vợ là người bao giờ cũng phải cố làm cho được lòng chồng và cho chồng được sung sướng. Nhan sắc với tuổi xuân không phải là những phép giữ được lòng yêu mãi mãi. Minh phải tỏ cho chồng hiểu rằng về trí thức cũng như về tâm hồn, minh thực xứng đáng làm bạn của chồng. Sự oèoè, nũng nịu với tình nhác lại nhiều lần chỉ làm cho chồng cảm thấy chán, ta phải biết chiều chồng một cách rất ý tứ, rất tinh khéo, do những ý chồng muốn và theo những ý muốn đó để cho chồng tin cậy và thấy không có mình không xong.

Khuyên can bằng sự dịu ngọt mon man; chịu lụy mà vẫn có quyền lực đối với chồng; dỗ chồng trong mà vẫn nâng niu, vẫn kính nể; như thế thì người đàn bà phải khôn khéo biết chừng nào!

Đó là bỗn phận vợ. Còn bỗn phận chồng?

Chồng phải tỏ ra thái độ cương quyết, nhưng âu yếm: minh phải là chủ gia đình được người ta yêu kính, chứ không sợ hãi.

Chồng đối với vợ đừng có nghiêm nghị như một người trên đối với người dưới, nhưng nghiêm nghị một cách thận trọng, trong đó có cả sự độ lượng và tình thương yêu.

Người đàn bà thấy chồng cư xử với mình một cách ngọt ngào và kính nể, tự nhiên vững lòng tin ở minh, biết minh được chồng mến yêu và hỏi lòng làm hết phần sự một người đàn bà, một người bạn trai năm rất quí.

Cái bí thuật của hạnh phúc gia đình chính là ở sự yêu lẩn, kính chung; chồng đối với vợ cũng như vợ đối với chồng, phải biết lừa tình nhau, tránh những điều có thể phạm đến phẩm giá và lòng tự ái của con người; bên tình yêu, phải có sự lèo度过, sự quí mến, sự tôn kính nhau như khách.

Chị Cả dịch

Việc pháp luật

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tổn tiền nên đến nhà cổ - văn pháp - luật chuyên - môn

Số 83 Phố Quan Thánh, Hanoi
(Avenue du Grand Bouddha)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của v.v.

GIỜ TIẾP KHÁCH:

buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
buổi tối từ 8 đến 9 giờ

RỬA BĂNG CHẤT MỠ

CÁCH rửa vào tận trong da là một cách duy nhất giữ cho da được mát mẽ. Nhưng dùng cách nào mà rửa chứ? Trái lại với những điều mà người ta tưởng, tôi khuyên các bạn nên dùng thử kem mỡ thi, mới được sạch hoàn toàn, bởi vì chất mỡ thẩm vào những lỗ chân lông đi vào trong da để quyến những chất bụi bặm mà xà-phòng, nước không thể rửa sạch được.

Muốn theo đúng cách thi cần phải bôi lên mặt thật nhiều chất kem mỡ cho đến khi da không hút vào được nữa thi thôi.

Đợi chừng nửa giờ, lấy thử dao dọc giấy băng ngà cao kem ấy cho hết ra. Cao cho mạnh. Thường thường lớp kem bị cao ra rất bần, rất nhòn. Chẳng những kem ấy lấy ra được những chất bần nhét trong da mà còn đem ra những chất cặn bã bần thủi của lớp da ngoài nữa.

Xong rồi nên bôi lên da một thứ nước hoa làm cho da se lại, và khoan bôi phấn trong vài giờ đồng hồ để cho da được dễ thở. Muốn tiện hơn, nên rửa như thế trước khi đi ngủ.

(Marianne)

BÔI LÒNG TRẮNG TRỨNG

VỀ mùa hạ, da thường dán ra các lỗ chân lông nở to, nét mặt mất vẻ rắn rỏi; bôi lòng trắng trứng là một cách chữa cho da mặt thẳng và mịn màng rất giản tiện, đỡ tổn tiền, ở đâu cũng có thể dùng được. Cách dùng như sau này:

Trước hết, các bạn lấy xà-phòng thật tốt với nước nóng rửa mặt và cõi rất kỹ lưỡng, xong rồi các bạn xoa lòng trắng trứng sống lên mặt (và xoa cả xuống cõi), xoa một ít lên hai thái dương, hai mi mắt và ở những chỗ thường hay nhăn da, Lòng trắng trứng chóng khô làm cho da săn lại. Ta chờ thấy da săn mà sợ, da có săn như thế mới mất các đường nhăn.

Sau mười lăm phút, lấy nước nóng rửa mặt lại và bôi lên một thứ kem dại hay một thứ nước « sữa thơm » (lait de beauté) để cho da [được mịn và mướt.

Mỗi tuần lẻ, các bạn nên bôi lòng trắng trứng hai, ba lần, hay nhiều hơn càng tốt.

Người ta thường trang điểm bằng cách ấy vào những lúc trước khi đi dự tiệc hay dự hội.

Cách trang điểm ấy làm cho màu da sáng và mịn màng, tươi đẹp được trong vài giờ,

(Soins de Beauté)

NHÀ XUẤT BẢN

DO'I NAY

Một con số

Những sách của ĐỜI NAY trong ba năm đã bán hết

• 58.000 cuộn •

Năm vạn tám ngàn cuốn phân phát khắp các tú sách gia-dinh trong nước

CUỐN SỔ TAY

NGƯỜI PHÁP

THỜI CƠM...

NGƯỜI Pháp thời cơm?

Sao lại không? Vì muốn dùng thứ « ngọc thực » kia (mà họ biết là một thứ đồ ăn rất quý, rất bồ) tất nhiên phải làm cho nó chin. Nhưng ta thử xem họ thời có giống tí không?

Cho gạo sống, không vo vào trong một cái nồi, đồ nước cho quá mặt gạo chừng hai đốt ngón tay; cho thêm một chút muối, dày vung lại cho kín rồi đặt lên bếp lửa cháy to. Khi nước sôi lập tức mở vung ra và dập bớt lửa đi; lúc này trong nồi có bong bóng hơi sủi lên trên mặt nước. Đợi cho những bong bóng ấy hết rồi, dě lửa diu diu thôi, và khoét một lỗ tròn ở giữa chỗ gạo đang chin, thành một cái hố nhỏ, dě nước còn lại bốc hơi đi và cạn dần,

Khi gạo đã thực cạn nước rồi, người ta lấy ra khỏi nồi, cho khéo dừng để hột cơm ráo nát ra; cơm phải rõ hình từng hột một.

Thôi một nồi cơm mất chừng nửa giờ, trong nửa giờ đó không được động tới gạo trong nồi lúc nào, trừ khi đào cái hố ở giữa gạo lúc nước bắt đầu cạn.

Sau cùng, cơm sắp ăn, nên trộn vào đó một ít bơ và một ít muối.

(Paris-Soir)

... VÀ NGƯỜI PHÁP NẤU CHÁO

NƯỚC cháo rất tốt, trẻ con mỗi khi tì vị hư và nhất là khi đi trót, bao giờ cũng nên cho uống thay các thức ăn thường.

Cách nấu cháo như sau này :

Đỗ hai thìa gạo lớn vào nửa lit nước lạnh, đợi cho gạo nở ra,

rồi đồ thêm vào đó nửa lit nước sôi và đem dun cho sôi trong hai mươi phút. Lấy ráy lọc gạo bỏ lại, chỉ lấy riêng có nước hòi; đồ thứ nước hòi ấy vào một cái chai hay cái lién dã rửa bằng nước sôi từ trước.

Nước hòi nấu như thế chỉ có thể để được trong 24 giờ thôi. Đè lầu nữa sẽ chua ra không dùng được.

(Guérin)

LỜI THẦY THUỐC

CHÚA BÓNG

(Tiếp theo)

Gặp một người bị bóng, ta phải làm những gì?

EN diêm tinh, dưng rối trí và trước hết phải hết sức nhẹ nhàng bỏ quần hay áo ở chỗ bị bóng ra. Nếu cần đến, phải cắt bỏ chỗ quần áo bị bóng đi — và lứa cắt cho khéo — còn hơn là làm người bị bóng phải đau thêm.

Rửa tay bằng sà-phòng và chải móng tay cho sạch sẽ. Việc sửa soạn này phải cho nhanh chóng, vì vết bóng đè phơi ra ngoài rất ráo và đau đớn.

Lấy miếng bông dít nhỏ sợi (compresse de gaze) gấp tư lái và phải cho to vừa với đầu bóng. Nếu không có bông dít thi lấy miếng vải trắng thật sạch gấp tư cũng được. Dùng bông dít hay vải vào đầu, rồi dắp lên chỗ bóng; phủ một miếng bông hấp lên trên cho kín, rồi quấn bông ngoài — quần nhẹ tay thôi, dưng găng quá.

Nếu bóng cả một cánh tay, bắp chân hay khắp mình mày thi lấy



Cô Ng th. Đ. — Sẽ lần lán dâng những đoạn có ích. Cám ơn.

Ông Đ.v . Th. Cao bắng. — Chúng tôi cũng có cuốn sách ấy.

Cô L. th. H. — Không thích dụng cho phụ-nữ nước ta.

Chị H. Hanoi. — Tuy. Vì em chưa biết nghĩ thế nào hết. Cám ơn chị lâm lâm.

C. D.

Ông N.D.V. Thanh-hóa. — Những bài ông gửi về phần nhiều ở trong những báo mà chúng tôi có cả.

Cô Nguyệt - Thanh Thái-binh. — Cố cù dại dằng phản giải cho thân mẫu cô nghe và cù cương quyết bệnh vực hạnh-phúc cho đến cùng. Không ai có quyền được phạm đến hạnh-phúc của mình, dẫu người ấy là cha mẹ. Không thể đang được bài của cô.

Ông Đ.B M. Thái-binh. — Sự bắt buộc ấy chỉ là sự ác hiếp; không có luật lệ nào cấm ông phải ở luôn trong làng.

Còn ruộng của ông, nếu ông chỉ cầm không thôi, thi chủ nợ không có phép bán; nếu ông bán « dien mai » mà đến hạn không chuộc thi mất.

Ông B. K. — Đã nhận được rồi. Sao ông lại cứ nhất định không theo lề chung.

míeng Vai và dùng sau rồi quấn lại.
San cũng phủ lụt bông rỗi quấn
bông ngoài.

Xong, cho uống một cốc cà phê
nóng, hay một cốc rượu rất nhẹ
phản đê lấy sirc.

Để phòng vi trùng

Hèm sau thay bông và dít lại.
Phải nhẹ nhàng bỏ bông và lớp
bông ngoài ra. Rửa tay cho sạch sẽ
như hôm trước, rồi mới bỏ đến
lớp bông dít trong. Nhìn kỹ chỗ
bông, nếu thật sạch sẽ và không có
mụn mần lên thì chỉ việc dít lại
như lần trước. Nếu bẩn, lấy bông
đã đun nước sôi sẽ nhẹ tay lau bẩn
di. Nếu có mầm mụn mọng nước lấy
kim đốt lên đèn cồn, sẽ nhẹ những
mụn ấy, rồi lấy bông hấp chấm sạch
di. Xong lại dít, buộc như trước.

Lần thứ ba trở đi phải dề cách
hai, ba hôm cho chỗ đau có thi giờ
hồi lại. Khi nào xem chừng đã gần
khỏi, sấp lêu da non thi chỉ bôi
lượt vaseline cho dễ lên da là đủ.

Nếu người bị bỗng đau quá, lên
cơn sốt hay vết đau không đỡ thì
phải đón thầy thuốc, chờ qua tìn
ở sức mình.

Lên da

Lúc bắt đầu lên da, không nên
xoa, gãi vào chỗ thương, hoặc cù
động mạnh làm chuyền tới vết
thương hay dề vết thương bị
lạnh. Lớp da non rất mỏng manh
vì chỉ có lượt rất mỏng bì ngoài,
phải hàng tháng, chỗ đau mới đầy
và da mới già được. Nghĩa là phải
đợi đủ thời giờ, cũng như một búp
non cần phải đủ ngày, tháng mới
già mạnh được.

Còn như vết bỗng chảy nước
vàng thi là một việc cần phải có dề
thoát chất độc ra ngoài, và dù thời
giờ bình phục lại vết thương —
trước kia ta không hiều, cho dò là
chẳng lành cho vết đau.

Sau hêt, ta nên dề ý là cần cho
người bị bỗng uống nước — Cà-phê
hay rượu nhẹ phản cũng được —
dề lấy lại sirc, và vi di tiêu được
nhiều, những chất độc do vết bỗng
sinh ra, sẽ theo nước tiêu mà toát ra
ngoài; người đau vì đó sẽ đỡ mệt
nhiều. (Lược theo Guérir)

NÊN ĐẾN MAU KÈO HẾT

Mới yết rất nhiều hàng
tây hiệu A.G.B Paris mỗi
thứ chỉ có hai áo, vây
xin kính mời bạn phụ
nữ kịp đến xem mẫu.

CÓ BÁN:

Tơ lụa nội-hoa đủ các
mẫu, và các hạng đê may
y-phục phụ nữ về mùa
hè và mùa thu năm nay.

Đủ các mặt hàng của hàng
S. F. A. T. E. Nam Định dệt

MAI - DÊ

26, Phố Hàng Đường — Hanoi

lượm lát

Chế riệu người chết

O, Richmond (Virginia) các nhà
chức trách đương tầm nã
một người trai trẻ đã đến thăm một
nơi nghĩa địa cũ gần thành phố, vi
chàng ta đã đưa nghịch một cách
cợt nhả quâ.

Trên tấm bảng đen ở trước cái
mồ kia có mấy chữ :

« Tôi chờ chồng tôi (đè ngày 26
tháng 5 năm 1840) »

Đó là lời người vợ chết trước,
Và ở dưới, lời người chồng :

« Tôi ở đây rồi. (ngày 14 tháng 12
năm 1861) »

Anh chàng tinh nghịch kia lấy dao
khắc thêm vào mấy chữ :

« Như thế thi vẫn chậm quá ».

Các nhà chức trách cho rằng
đứng trước một nơi nghĩa địa không
bao giờ nên bỡn cợt như thế. Vì



vậy họ định truy nã để phạt nhà
khôi-hài vô ý thức kia.

New York Post

Khảo về giấc ngủ

O, một trường đại học Chicago,
máy nhà bác-sĩ Cooperman,
Mullin, và Kleitinan đang lưu tâm
khảo cứu về giấc ngủ.

Các ông tìm được nhiều điều rất
mới lạ, mà điều lạ nhất là : một
chén cà-phê uống buổi tối trước
khi đi nằm làm được cho ta dễ ngủ.
Nước uống (như nước trà, nước
đường) pha một chút rượu cũng
làm dễ ngủ, nhưng lúc dậy khó
chiểu hơn mọi lúc thường.

Quan sát một người nằm ngủ,
các ông thấy rằng trong lúc ngủ
nhiệt độ trong người xuống một ít,
lúc tỉnh dậy mới lại tăng lên. Khi
ngủ, mỗi giờ người ta chỉ cưa cay
hay trả minh có một phút.



Người ta lại nhận ra rằng sau kh
ngủ ngồi lâu, người ta cũng có
thể ngủ dễ như sau một ngày làm
việc khó nhọc. Vì ngồi ngồi hay
làm việc, sự cản ngủ cũng vẫn thế.

Đó toàn là những điều khác hẳn
với những điều ta vẫn tưởng xưa
nay, nhưng cũng toàn là sự thực
chắc chắn cả.

Giấc ngủ không như ta vẫn tưởng,
không phải lúc nào cũng say đều.
Trong lúc ngủ có từng lúc khác
nhau. Thoạt tiên, giấc ngủ đã say
ngay rồi cứ nhẹ dần dần, đến lúc
cuối cùng thì giấc ngủ gần giống
với lúc tỉnh thực.

Ngủ có lợi cho cơ thể nhất trong
hai giờ đầu. Do điều xét nghiệm ấy,
các nhà thông-thai Chicago nói
rằng ta nên chia một ngày (24 giờ)
ra ba phần, và ngủ ba giấc trong
một ngày, một giấc chỉ ngủ hai giờ,
còn tám giờ thức.

Sciences and mechanics

New - York
(do báo Lu)

Những người « ném » giỏi

ÚC nói đến những người « ném »
người ta thường tưởng rằng

cái có các chất rượu mới cần phải
« ném » thôi.

Tưởng thế thi lầm, vì còn có biết
bao người « ném » các vị khác nữa.

Những người làm sà-phòng thường
cho rằng phản chất sà-phòng theo
phép hóa-học thi lâu và công phu
nhiều, nên họ « ném » ngay những
miếng sà-phòng của họ, nghĩa là
họ cắt nhỏ những miếng sà-phòng
và đe trên đầu lưỡi để « ném » xem
trong ấy có bao nhiêu phần dầu và
potasse.

Bên nước Anh — ai có ngờ đâu—
còn có những người « ném » nước
biển ở trong phòng thí-nghiêm ; họ
« ném » thế mà có thể biết được
chỗ nước nào bọn chài lười nên
đến đánh cá thi sẽ được nhiều cá.

Bên Mỹ, ở Washington, còn có
những người « ném » được trong
đại, tức là những người ném thịt
quay. Họ ném để xem thịt tốt, xấu
tới bực nào, và do đó để đánh giá
con vật họ giết thịt.

Nếu những người ấy không
lo béo, thì cái nghè ném thịt của
họ để chịu lầm, dù có bị giảm
lượng, chắc họ không chết đói bao
giờ.

Người Tầu

không dốt nữa

340 triệu dân Tầu sống trong cảnh
khốn nạn và dốt nát. Một người
Tầu, bác-sĩ Yên, tốt nghiệp ở một
trường cao - đẳng bên Mỹ ra,
hiện đương tìm cách dạy cho số
người Tầu ngu dốt tối tăm kia biết
những nguồn gốc văn minh của dân
tộc mình và của Âu-tây. Ông bắt
đầu đặt ra một thứ chữ « cái » rất



dễ dùng để dạy cho một người cu-li
học trong vài tháng có thể biết đọc
và biết viết.

Những công cuộc trước tác về
văn-chương cõi-diền Trung-hoa rất
khó hiểu cho công chúng, ông sẽ
lần-lần phiên dịch và dẫn giảng ra
thứ chữ Tầu mới.

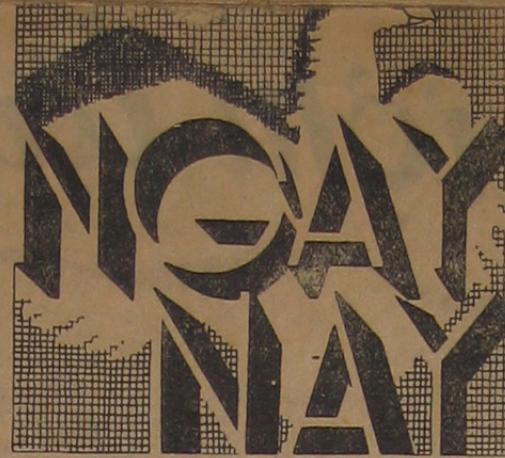
Đến nay đã được 400 cuốn sách
xuất bản và 20.000 con trai và con
gái từ 14 đến 15 tuổi được nhận vào
học trong 500 cái trường sáng lập
do bác-sĩ Yên, đã đậu được bằng
thành chung cả.

Năm triệu trẻ con Tầu hiện thời
được đi học.

Một viên canh nông và các bệnh
viên khác mở ra cũng do công trình
của bác-sĩ Yên.

Manchester Guardian

2° TRÀO



PHÚNG

CUỘI NỮA MIỆNG

Tin... khó tin

Ông Nguyễn-tiến Lãng vô Huế

Các báo dâng tin ông Nguyễn-tiến-Lãng vô Huế làm quan. Thật là một tin mừng cho thành phố Hanoi về mùa hạ sang năm, và một tin mừng cho ông Nguyễn-công-Tiểu.



Biển đổi

Ông Phạm - Quỳnh ngày xưa nói về ông Nguyễn-tiến-Lãng có viết :

— Ông Lãng rồi sẽ đi xa (Il ira loin)

Ông Lãng không di xa, ông lại đi đến gần... gần ngay cạnh ông Phạm-Quỳnh.

Câu trên trong hai câu thơ :
Khó héo lá gan cay đinh ngự,
Đầy với giọt lệ nước sông Hương
Nay tạm dời ra :
Tha thiết tiếng ve cây đinh ngự
Còn câu dưới cứ dề nguyên
cũng vẫn đúng rồi.

Những đêm trăng trên sông Hương, người ta thường thấy ông Phạm-Quỳnh và ông Nguyễn-tiến-Lãng di chơi thuyền. Ở trong thuyền vắng vắng đưa ra tiếng hát náo nức :

Gió Nam phong đưa cánh trúc la da,

Tiếng ve Hà-nội.....

Câu sau dứt quãng... Khi nào ông Phạm-lé-Bồng vò Huế nữa thì chúng tôi sẽ nghĩ nhớ về dưới.

Nhất Linh

PHONG DAO MỚI

SƯ BÁNH SỐ

Có ông huè-thượng Cao-man
Đem tiền đánh số những toan bốc
giới.

Phật nào có tựa con người
Đã tu mà thấy của đời còn tham.
Chơi khăm, dử kẽ tham lam,
Vé thời sáu số, trời làm trúng...
năm.

Nhà sư săn mồi tham lam,
Khéo tay chửa số, linh râm trăm
đồng.

Tưởng rằng chắc mẩm ăn không
Phen này phá giới, tiêu vung tán
tàn.

Ngờ đâu bại lộ mưu gian,
Người ta rước cụ sư man vào... từ.

Cũng thi công đức dì lu,
Tưởng rồi đặc đạo, ngao du Nát-
bán.

Chẳng ngờ tu khéo, tu ngoan,
Sa vào địa ngục trần gian mới lối!
Nam mô Bồ Tát Như Lai...

Tú-Mô

Ông Vi-van- Định theo mới

Hôm nay tôi đi xem chớp bóng tàu. Nghe câu tiếng tàu rất đồng dạc ở sau lưng, tôi quay lại : người khách Annam « siêu đẳng » (loge) độc nhất của rạp chớp bóng hỏi

truyện người khách đưa chỗ ngồi. Tôi thoáng nhìn đã nhận ngay ra người khách siêu đẳng là ông Vi-van-Định, tuy ông ấy mang Âu phục.

Tôi tưởng chỉ khi nào đi xem chớp bóng tàu, ông Vi mới mặc tây. Nhưng không, người ta nói khi làm việc trong nhà мон, ông ấy cũng đã bỏ hẳn được bộ y phục lê thê, có vẻ yếu đuối như y phục con gái đi rồi.

Khá lắm ! Vả ông Vi vẫn quả quyết theo mới. Ngày xưa ông sốt sắng vận Annam thế nào, thì ngày nay ông sốt sắng vận tây như thế, có chí lạ. Nghé đâu ông đã khuyên các phủ, huyện trong hạt Thái-Binh nên làm theo ông.

Tôi thì tôi lại khuyên hết thảy các viên quan lại nước Nam nên theo gương tốt của ông Vi-v-Định. Vận tây trông đỡ bệ vệ, hống hách, mà bệ vệ hống hách là hai tính cách rất nên bỗ của người minh.

Nhị Linh

Nhà báo biết mình

Trích một vài đoạn trong bức thư ngắn của nhà báo P. T. Chúc gửi cho ông Phạm-huy-Lục, viện trưởng viện dân-biều Bắc-kỳ (Khuyến học số 25)

— Một vị thượng quan nói : ở xí nghiệp này, nếu còn có người dám nói những sự lầm lẫn của chính-phủ, người ấy phải là nhà làm báo.

Làm báo, ai ?

Ngài (tức là ông P. H. Lục), tôi (tức là P.T.Chúc), và chúng năm, sáu người nữa mà chúng ta có thể gọi là bạn đồng nghiệp mà không phải ngượng ngùng.

Thế mới rõ người đáng làm báo ở nước ta hiếm lắm !

—... Mấy vị (thượng quan) tiếp chúng tôi (tức ông P.T.Chúc) và quá khen chúng tôi là thông minh và là một trong những nhà làm báo rất hiếm, đã hiểu nghề ở Hanoi.

Cái thông minh ấy cũng đủ để an-ủi ông Chúc về sự người làm báo hiểu nghề hiếm quá vậy.

Thạch Lam

HỎI THĂM

LÝ TOÉT VÀ XÃ XÉ

Bấy lâu vắng mặt khát khao,
Nhớ hai em bạn kỵ hào năm xưa.
Bồn chồn với thảo bức thư,
Hỏi thăm tin tức bày giờ ra sao ?

Hỏi anh Tú : có sao thế nhỉ ?
Bác Xã và bác Lý làng ta
Bông tự dựng thấy mắt mặt tinh
Hà,
Tinh thám thoát vừa ba tháng
chán ?



Công việc thôn quê chứng mắc bẩn ?
Thú vui chè chén hoặc bê tha ?

Nên chốn làng vẫn chèn mảng
thờ ơ,

Để bạn hữu luồng đợi chờ, mong
nhợ

Nhớ bác Lý với bộ râu cùn tua tua,
Mắt ba vành viền đỏ tựa mồi son.
Nhớ cái mõm sư tử, cái mũi sư tôn,
Và cái quốc túy quốc hồn nơi bụi tóc.

Nhớ bác Xã bèo tròn bèo trục,
Bởi cái đầu tròn lồng lốc bình vôi.
Điểm sri tóc xoắn độc nhất trên
đời.

Nhớ dáng khè nè của con người
dị thường.

Nhớ những lời lẽ bán ngang nói
bútng,

Nhớ câu bóng lơn dì dòm nực cười.
Sao « Ngày Nay » lặng tiếng im
hơi,

Đề trò truyền trên đời buồn tê ngắt?
Hay (nói dài dò bến đóng bến
bắc)

Hai bác kỳ hào bị bắt bởi quan ôn?
Anh Tú ơi, nếu có tin buồn
Xin cáo phó cho bà con được biết.

Một người bạn của
Lý Toét và Xã Xê
Thông-Phong

TRẢ LỜI ANH THÔNG PHONG

Hồi thăm đâu có lợ đời,
Nhớ ai mà lại buông lời rủa ai!
Yên lòng vũng dạ anh ơi,

Dẽ đâu Toét, Xê là người đời xưa.
Đất bằng nỗi trân phong ba,

Bởi chung lúc nước vỡ bờ, cho nên
Kỳ hào hai bác bạn hiền

Còn đang bị... lụt ở miền thôn quê.
Nay mai, rồi một ngày kia,

Hết cơn tai nạn, đến khi thái bình.
Nước yên, dẽ vỡ lại lành.

Đường xưa, lối cũ thông hành
như xưa.

Dám dẫu dẽ ban mong chờ,
Lý Toét, xã Xê bấy giờ ra chơi.

Gặp nhau hồn hở vui cười,
Cười lán lóc cho bô thời khát khao.

Hay là vắng mặt ướt áo,
Rồi khi thấy mặt lại quáo mặt
nhau?

Tú Mơ

Xã giao

Bạn đồng nghiệp Ich-Hữu đối
với xã-giao có nhiều sáng kiến hay
hay lạ.

Nói về lúc đánh tôm, I.H. viết :

— Đã ngồi đánh tôm, rất dễ
ham, có nhiều khi ngồi đánh suốt
sáng. Đêm nửa đêm ai nấy đã thấy
đói, thấy muốn ăn một vài món
chi cho tĩnh ngủ và lại súc ngồi
đêm. Chủ nhân phải nghĩ tới điều
đó : chập tối đã sai người nhà sấp
sẵn cháo gà, cháo đường hoặc cà
phê sữa cho khách soi. Tiên hơn,
có lẽ là một thứ bánh nhân mặn
mà khô ráo, dễ cầm cho sạch tay...

Bó, ai muốn tổ mình là con người
lịch thiệp biết « xã giao » thì nên
nấu cháo gà (quên không biết ga



TRANH KHÔNG LỜI

sóng hay gà mài?), cháo đường hay
cà phê sữa cho khách đánh tôm
ăn. Lịch thiệp nữa, thi hiến bánh
nhân mặn.

Còn những món ăn khác thì chớ
có mang lên, người ta bảo mình là
không thiệp đó! (Vi người viết bài
xã giao này chỉ thích ăn có cháo gà,
cà phê sữa và bánh mặn thôi).

Khảo cứu



Xem mục « Muốn biết » của Ich
Hữu, biết được nhiều cái lạ :

— Con dưới ươi, chử nho gọi là
tinh-tinh... Giống này mắt người,
minh lợn, biết nói, hay ở trong núi
sâu, cũng có tính bắt người dẽ ăn
thít!

Nó có lâm tính lạ : bắt người,
nó nắm lấy tay, rồi ngửa mặt lên
trời mà cười sảng sặc!

(Có lẽ vì nó đọc bài này).

Nó lại còn nhiều tính lạ nữa :

người ta thường lấy rượu và vài
chén chiếc giày bỏ rải trên mặt
đất. Giống nó trong thay biết ngay
tên, tuổi của tôm tiên người ta (!).
gọi tên mà khóc rằng : Nó muốn dù
ta đây mà ! rồi bỏ mà đi cả. Song
lại tiếc rượu, gọi nhau quay lại
uống, say khướt rồi sô chân vào
giày mà đi...

Con vật là lùng ấy ở đâu ? Nào ai
biết ! Tuy vậy, ông Ngô-Sơn ở Ich
Hữu chắc có lầm, vì ông theo « trong
sách Annam » mà nói kia mà !

Theo ý tôi, thì con vật kỳ quái
ấy chỉ có thể ở động Ich Hữu được
má thôi.

Thạch-Lam

Hat san

Kiều cách

Khoa-học số 133, trong bài :
« Người ta luyện tập cho người
cảm nói thế nào » :

Á-nhán là người dại do, không
được thừa hưởng cách tự nhiên
của tao hóa để nói năng giao thiệp
với xã-hội người thường và thiết
thời hết những kiến thức ở đời.

Đọc lướt qua, hẳn có người
tưởng Á-nhán là cái ô tô. Không,
Á-nhán chỉ có nghĩa là người cảm
và câu văn dài giọng kiều cách
trên kia chỉ có nghĩa rất giản dị :
người cảm là người không nói
truyền được với mọi người khác
(cố nhiên).

Giọng khoa học

Vẫn số báo ấy, trong mục « Khoa

Học thương thực :

Cách cầm lưỡi dao vào chuối.
Lưỡi dao ở trong chuối mà từ
nhiên long ra.

Chứ tướng ông Tiêu oái-oăm
muốn cầm lưỡi dao vào chuối
thực đâu, mà cầm thế quái nào
được. Đó chỉ là lỗi văn khoa-học
đè nói : cách cầm chuối dao vào
cán dao.

Nó chết

Báo Việt-Nam số 282 :
Bệnh tinh của người chủ ghe
khô sống nổi.

Thì sao không dẽ mặc cho nó
chết quách. Còn sợ hãi lôi thôi
gì nữa ? Vì nếu bệnh mà chết thì
hắn người phải sống.

Đánh hay đâm

Thế-Giới số 8, trong mục « Phụ-
nhី ». Đinh Nhản người chủ trương
mục ấy, lấy làm trái tai vì câu
văn sau này của Đuốc Nhà Nam :
« Một tên linh thồ ở Sóc-trang
dánh người bằng cái lưỡi lê... »
Đinh Nhản bình phàn : « Dùng
lưỡi lê mà đánh chắc không bằng
dùng roi máy mà đâm... » Ý muốn
bề rằng không dùng lưỡi lê mà
dánh không được. Sao lạ vậy,
thưa ông Đinh Nhản ?

Tai Đinh Nhản hơi nặng

Ông ta lại lấy làm trái tai vì
một câu văn chẳng có thề làm
trái tai ai hết. L. T. T. V. viết :
« Hóm qua quan Toán quyền Robin
đã tới Hanoi và lén bờ hồi 10
giờ ». Đinh Nhản bình phàn : « Nếu
bạn đồng nghiệp không nói rõ thì
e khi chúng tôi phải làm rằng
quan toán quyền tới nơi rồi mà
nhông nhéo không chịu lén bờ. »
Nếu ông Đ. N. không nói rõ thì e
khi chúng tôi chẳng hiểu ông
muốn nói cái gì.

Hàn lâm dâi sạn



Papeteries de l'Indochine

Agent Général exclusif

Caffa-Papiers

72 Rue Richaud 72 — HANOI

TOUS LES PAPIERS

TRƯỚC KHI LÊN ĐOẠN ĐẦU ĐÀI

— Anh muốn gì lần cuối cùng.
— Tôi muốn có thứ gì làm cho
tôi hết rực rỡ.

Marc Aurelio



— Khi ở trên tàu bay nhảy xuống thì các anh dám 1, 2, 3, rồi kéo giây cái tán dở. Nếu tán mở ra thì các anh xuống từ từ. Còn nếu tán không mở ra thì các anh dám đến đây, tôi dõi cho cái khác.

(The passing Show)

VUI CƯỜI

Câu nói trẻ con

Thằng Tý — Thằng ơi!

Thầy — Ông!

Tý — Khi bá kêu to, sao thầy không giỗ một giọt dầu lạc vào bà?

Thầy — Giỗ dầu lạc? May mắn gì vậy?

Tý — Hôm nay cái khóa kêu, thầy cho dầu vào thì im ngay đấy thôi.

(Alm. Pittoresque)



CHÚ — Từ khi thầy cháu cho cháu đi học: nào tiền sách vở giấy bút, nào tiền xe pháo luôn luôn thành ra tùng tiêu.

CHÁU — Vâng, thưa chú, cháu cũng biết, chả thể cháu có dám học nhiều đâu.

(Bị cáo nhân nức nở khóc)

Ông chánh án (cầm động) — Anh có ý hối hận việc đã làm phải không?

Bị cáo nhân — Vâng, vì tôi không biết rằng người ấy có cái vi da.

A.P.

○
Hai người đi
xem chớp bóng

Người thứ nhất — Giá thử có anh nào ngồi lên mui của ông thi ông sẽ bảo nó thế nào?

Người thứ hai — Tôi sẽ bảo là một đồ khốn nan, một con bò, một con chó, một con...

— Thôi, kẻ cưng dù. Hiện ông đang ngồi lên mui da của tôi.

A.P.

○
Hồi hận

Trạng-sư — Người khách của tôi đáng được các ngài dung thứ, vì hắn chỉ lấy có một đồng bạc, còn cái ví đựng tam trâm, hắn không mở tay vào.



— Khi bác về khuya, bác nói những gì với bác gái?

— Tôi cứ bình tĩnh chào nhà tôi một tiếng, còn thi vể phần nhà tôi nói cá.

Miroir du Monde

○
Của B.T. Hữu Thanhhoa

Lang băm

Phải năm nhiều bệnh, lang B... được dịp giết người dễ dàng lắm.

Cả T... cũng bị dúa con nhỏ ốm vừa uống thuốc của lang B... khỏi miệng thi chết. Bực mình, cả T... uống rượu say rồi sai vợ đến ngõ nhà lang B... chửi là bốc thuốc bậy.

Một chốc, vợ cả T... về nói với chồng:

— Không thể chửi được. Chồng gắt:

— Nó bốc thuốc bậy làm chết con mình, tha bổ tú nó là lốt, chứ sao lại không chửi được?

— Tôi đến ngõ nhà nó thi thấy đông người đến chửi nó quá, tôi không sao chen vào được.

THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giông

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) Vẽ vui cười — Giải nhất các thư sách đáng giá 3p.00.

b) Vẽ tranh khôi hài. Giải nhất các thư sách đáng giá 3p.00 — Giải nhì các thư sách đáng giá 2p.00.

TRUYỀN VUI

MẤT VỐ

MƯỜI HAI giờ khuya, khách sạn « Con Cóc » yên lặng chim đầm rong sương đêm, chỉ trong mấy tầng trên ít ngọn đèn còn le lói rây qua khuôn cửa sổ những tia sáng lờ mờ xao động. Bỗng trên tầng thứ hai có tiếng người la rồi tiếp đến tiếng ghế bàn đồ xô nghe loảng xoảng. Những người ngủ tro tại khách sạn đều giật mình tỉnh dậy, và những đứa trẻ con thì ôm choàng lấy cổ mẹ gào la không ngọt. Trong lúc ấy thì trên thang gác có tiếng gièp sột sạt chạy xuống. Khách trọ đều mở cửa phòng đồ dồn chạy theo. Đến tầng dưới thì người ta đến vây quanh một người đàn ông mặt mày xanh nhợt, bộ áo đêm có dấu rách nhiều đường và trên má thì có dấu tay ai cào dướm máu. Người ấy đứng thở một hồi rồi đưa mắt trông đám người đang vây kín, đoạn nhẹ nhàng lên tiếng hỏi :

— Ông chủ khách sạn đâu? Nhờ các ông các bà gọi đến hộ cho tôi với!

— Có tôi đây,

Một người đàn ông mập mạp cầm chiếc đèn hoa kỳ rẽ đám

người đông, rồi lách mình vào nói tiếp :

— Ông muốn gì, có truyện gì thì ông cứ bảo.

— Sau trận ầu đả với nhau mấy phút, vợ tôi, Trời ơi!...

Người đàn ông ôm mặt khóc, mấy người đứng chung quanh cùng hỏi :

— Sao nã?

— Vợ tôi dậy tôi ra một bên để nhảy qua cửa sổ...

Nghe nói, mấy người đứng chung quanh đều thất sặc. Lâm anh chồng vò tinh niu chặt lấy vợ ép vào mình, rồi dõi mắt luân luân đánh chớp.

Ông chủ khách sạn, bức mình quát lớn :

— Thế sao ông không đứng trên ấy giữ lấy bà, chạy xuống dưới này làm gì?

— Tôi muốn xuống nhờ ngài một việc.

— Một việc! Đi mời đốc to cho ông à?

— Không, nhờ ngài cho người lên mở bộ cánh cửa sổ, vợ tôi đã mở mấy瓣 nhưng không ra!

Thanh-Tịnh (Đồng-Qué)

100/100

Cách chữa Lậu trong 24 giờ — Kinh-niên trong 2, 3 tuần lễ — Nhận chữa khoán từ 3p.00

Muốn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khôi rứt hẳn, không lẫn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiện mắt tật mang — nên chúng tôi đã ấn-hành 30.000 quyển sách nói về cách chữa bệnh phong-tình và bệnh của phụ-nữ. Phần đông bệnh-nhan đã theo phương-pháp đó, điều khôi một cách chắc chắn, viết thư gửi về cảm ơn và khuyến khích, chúng tôi xin ghi lòng và lúc nào cũng phấn đấu nghiên cứu thêm (xin miễn viết thư riêng).

Bệnh Lậu đương thời kỳ phát: buốt, ra mủ, nặng đến đau chàng nứa, chỉ một lọ thuốc số 38 giá 3p.00 là khỏi hẳn.

Tienda-Thai-Binh. Phuc-Hung-Long Camphamine. — ĐẠI-LÝ : Mai-Linh Haiphong, Bán-pán-Dap Ký-Lira, Phù-Lương Sơn-Tây

Nọc chưa hết, nước tiểu có vòn (filament), thỉnh thoảng ra tì mủ nhái ngứa trong đường tiểu tiện, ăn của độc, hoặc làm việc nhọc, bệnh như lai phái — người thận kém lại đau lưng, mỏi xương nứa — Bệnh Giang-mai còn lai ; giải thịt, thỉnh thoảng nỗi châm đốt như muỗi đốt dùng thuốc 68 — 1p.50 một hộp sẽ khỏi rứt nọc.

Nhận chữa khoán từ 3p.00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thản hành đến nơi sẽ biếu một bản. Ở xa gửi về 3p.20 timbre(cước phí), sẽ gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có Đại-ly.

BINH HUNG, 87 phố Cửa Nam Hanoi

1° TIỀU NGAY NAY THUYẾT

4 KỲ DĂNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI



III

SÁNG hôm ấy, trước giờ đi dạy học, Thanh nhăn nhó bưng bát cháo nóng lên gần miệng húp một thia rồi lại đặt bát xuống thở dài và rên se sẽ. Bác Cả cắp rổ ra chợ đứng lại hỏi thăm chàng một câu lấp lè :

— Thế nào ông giáo, hôm nay ông đỡ sốt rồi chứ ?

— Cảm ơn bà, tôi đã khỏe.

Thanh trả lời thế cho xong truyện, vì biết bác Cả cũng chẳng lưu tâm, cũng chẳng săn sóc gì đến mình. Thực ra, bệnh sốt của chàng từ chiều hôm trước đã tăng quá mau. Chàng cảm thấy đầu nặng và lảo đảo, miệng đắng không sao nuốt nổi thia cháo, và hai gối run lẩy bẩy chỉ chực khụy. Chàng tức tối vứt cái mũ trắng xuống giường, ngồi nghỉ ngơi, thả tay vào túi rút cái đồng hồ vò sát ra xem giờ, rồi lắc đầu phán nản :

— trời ơi ! Khô sở thân tôi chưa !

Giữa lúc ấy, Ve xách ấm nước chè nụ từ dưới bếp đi lên để bỏ vào giỗ. Lần đầu tiên, nàng nghe thấy ông giáo kêu khổ, người mà nàng tưởng không phút nào không vui vẻ, sung sướng, lúc làm việc

Truyện bốn kỳ đăng hết của KHÁI-HƯNG

cũng như lúc nhàn rỗi. Vì nàng thường liếc mắt ngắm trộm ông giáo và thấy nụ cười luôn luôn nở trên cặp môi tươi của ông ta, dù khi ông ta cẩm cui ngồi châm bài học trò, hay gấp ngày nghỉ ông ta chắp hai tay sau lưng, lưng thững di bách bộ bên rặng ổi ở bờ ao.

Thương hại, nàng hỏi :

— Thưa, ông mệt lắm ?

Thanh quay lại ngạc nhiên. Ve thoáng trông thấy cặp mắt đỏ

ngầu, và bộ mặt xanh tái :

— Giới ơi ! thầy sao thế kia ?

— Không, tôi có sao đâu.

Thanh với mủ, cắp cặp gương đứng dậy. Nhưng lần được đến cửa, chàng thấy chóng mặt, phải vội viu lấy cánh cửa để khỏi ngã gục xuống. Ve kinh hãi chạy lại. Nàng không dám dỗ, chỉ áy náy đứng nhìn :

— Thưa ông, để ông không đi dạy học được... Phải nghỉ.

— Không sao...

Thanh lại cố gương đิ. Nhưng lần này chàng ngã khuya xuống giường cửa. Không kịp suy nghĩ, giữ din, Ve đưa tay ra nâng Thanh đứng dậy, rồi thong thả giặt chàng lại giường.

— Đấy,... thầy ơi, thầy... không đi được.

Nghe lời nói cảm động và hơi thở mau, Thanh ngược mắt nhìn, mỉm môi nụ cười cảm ơn.

— Cô cũng ôm đấy à ?

— Thưa thầy... không.

Sao tay cô nóng bừng và mặt cô đỏ ửng như người sốt thế ?

Ve bén lên cúi đầu. Nàng xấu hổ. Thực ra, nàng cũng nhận thấy mặt, tai và chân tay nàng nóng rực lên ; Lần đầu nàng được nâng đỡ một người đàn ông trẻ tuổi, và người đàn ông ấy lại là ông giáo Thanh, người mà nàng vẫn kính trọng, mến yêu thầm kín. Nàng sung sướng để thân thể Thanh uể oải đè nặng lên cánh tay nàng, và hơi thở hồn hồn của Thanh nàng tưởng như lướt qua gáy và ngực nàng. Trái tim nàng hồi hộp dập mạnh, miệng, lưỡi nàng khò ráo và tiếng nàng run run :

— Ông... ngồi xuống... Con đi... rót nước... ông soi nhé ?

Nàng bưng lại đưa cho Thanh một chén nước tre khỏi ngát bốc



lên ngùn ngụt. Thanh mỉm cười :

— Cám ơn cô... Không bao giờ tôi sờ nặng như lần này.

— Có lẽ, ông bị cảm thử... Hôm qua nàng bức quá... Ông nghỉ thử.

Thanh nằm vứt ra giường, vừa thở vừa đáp :

— Không... thể được, có a... Mấy chục học trò..... đương đợi.

Suy nghĩ một lát, Thanh lại nói :

— Giả anh Nghĩa anh ấy dạy hộ một buổi...

— Anh Nghĩa nào thế, thầy?... Có phải anh Nghĩa con ông lang Đạo không?

— Phải đấy.

— Thể thi được rồi, thầy để con đến bảo anh ấy dạy giúp thầy.

Ve toan chạy đi ngay. Thanh gọi giật nàng lại nói dè đợi thư đã. Rồi vừa viết, chàng vừa nói :

— Cô Ve này, tôi đã bảo cô đừng xưng con với tôi, sao cô không nghe.

Ve dừng im lặng đưa tay lên kéo mái tóc : Mấy hôm trước khăn sổ nàng soi gương vẫn lại. Ngẫu nhiên nàng ngắm thấy mái tóc xõa gần mắt không những làm cho khuôn mặt nàng bớt rộng mà lại thoáng thoảng che được cả cái sẹo ở mi bên phải. Từ đó nàng vẫn có ý kéo thấp mái tóc xuống.

— Nếu cô còn xưng con với tôi nữa, thì... từ rày tôi không dám nhờ cô một việc gì nữa.

○

Bắt đầu ngay từ lúc ấy, bệnh Thanh càng tăng gấp. Rồi trong luôn ba hôm, Thanh sốt mè mệt, chàng biết một tí gi.

Hôm nay, chàng như thíc một giấc ngủ liên miên đầy chiêm bao, đầy mộng mị. Chàng đưa tay lên trán gạt mồ hôi, thở hồn-hồn nghĩ thăm : « Trời ơi! mình ngủ say quá! Nhớ mới buổi sáng viết thư nhờ anh Nghĩa dạy học hộ... Thế là bỏ mất hai buổi rồi. Chẳng biết học trò có kêu ca gì không? »

Cái buồng hẹp và tối như làm cho Thanh bứt rứt khó thở. Chàng loan dinst dập chống cái cửa phèn trong ra ao cho sáng và thoáng hơn một chút. Nhưng vừa se trở mình, chàng thấy gán cốt đau đớn, và đầu nặng như gán chặt xuống gối. Chàng cố sức ngồi dậy mà không sao nhúc nhích được chân tay : « Chết chưa! bệnh mình nặng đến thế kia à? »

Chàng định thần nhìn kỹ cái hộp ở chân giường, và bát thuốc can đặt trên mặt hé m. Thót nhiên, một giấc mộng dần dần hiện ra trong trí nhớ :

« Chàng ôm lì bì, nằm thiêm thiếp, chấp chòn nửa tỉnh nửa mê. Trong buồng, mọi vật lờ mờ, và, dưới sirc nắng buổi trưa, không khí nóng như hơi than hồng bên lò sưởi.

« Bỗng một cơn gió ái thơ qua. Hương thơm bay ngào ngạt đầy phòng. Rồi một nàng tiên yêu diệu, nhẹ nhàng bước vào, một nàng tiên với bộ y phục trắng và trong.

« Thanh mỉm cười nghĩ thăm : « Ta chiêm bao rồi. Chứ thời này làm gì còn tiên ». Nhưng kinh ngạc xiết bao, nàng tiên đặt bàn tay mát rơi lên trán chàng. Cái cảm giác mát ấy nhắc chàng biết rằng chàng thức. Sợ hãi, Thanh kêu ú ó rồi ngất đi.

« Lúc tỉnh dậy, chàng vẫn thấy nàng tiên đứng bên giường. Nàng thì thăm nói với chàng những lời

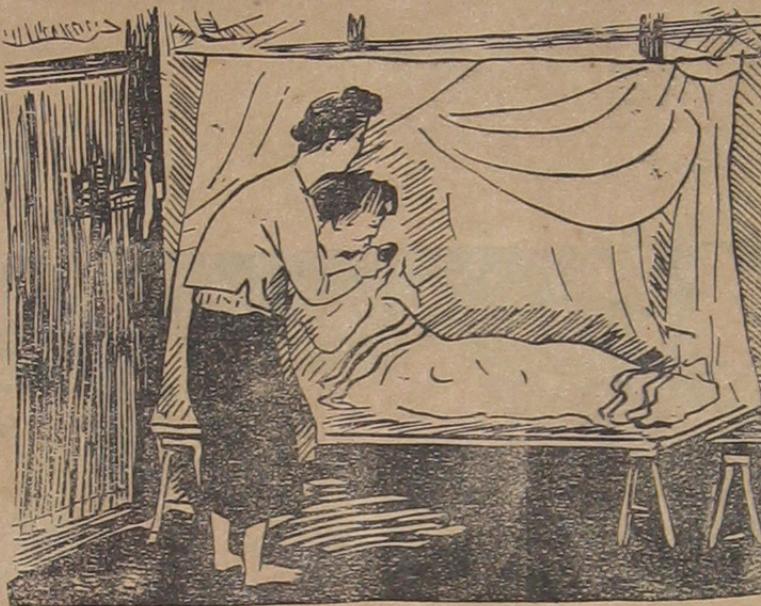
em ấm trong một giấc mộng tinh.

Một tiếng động khẽ ở cửa buồng. Có ai rón rén bước lại gần giường. Chàng nằm im chờ đợi. Một bàn tay mát đặt lên trán chàng. Chàng tưởng ngửi thấy hương thơm và se se như nỗi mê : « Nàng tiên đến ». Chàng sung sướng ngược mắt nhìn lên, và chỉ thấy Ve đầu tóc rối bù, quần áo léch sêch. Chàng thở dài thất vọng, chán nản.

Ve vui mừng hỏi :

— Thưa ông đã tỉnh.

Thanh câu kinh nghĩ thăm : « Ngủ đây thì tất là phải tỉnh, rõ hói lần thẩn ! » Nhưng Ve nói tiếp :



điều, êm ái, rồi đỡ đầu chàng, đưa bát thuốc đến tận miệng cho chàng uống.

« Từ lúc đó, luôn luôn nàng tiên hiện đến thăm chàng. Có khi nửa đêm, nàng cũng đến, đưa tay xoa trán chàng, lắng tai nghe ngóng vài phút, rồi khi thấy chàng ngủ yên, lại biến đi ngay... Ký thực, Thanh vẫn thức, nhưng chàng vờ lim dim cặp mắt làm như ngủ say để được ngắm nghĩa nàng tiên trong lúc nàng bắt ý... »

Ôn lại giấc chiêm bao, Thanh tưởng như nằm chiêm bao một lần nữa và muốn liên miên kéo dài mãi ra những cảm giác và cảm tưởng

— Mấy hôm nay, ông sốt nặng quá, nói mè sảng luôn mòn.

— Mấy hôm nay?

— Vắng, ba hôm nay.

Thanh lo lắng, tự nhủ : « Ba hôm! Thế mà minh tưởng mới nửa buổi ». Vợ vẫn, chàng nghĩ đến truyện thần tiên : « Minh mộng gặp tiên có khác, vì ở tiên giới có lẽ một ngày dài gấp ba ở nhân gian. »

Thấy Thanh nằm im, Ve đã bỏ xuống bếp. Một lát, nàng bưng bát thuốc, đến bên Thanh :

— Thưa ông, thuốc tôi hâm vừa uống, xin mời ông xơi ngay cho, chàng nguội.

Thanh nhách một nụ cười, môi mệt và thi thoảng câu cảm ơn. Rồi chàng cố ngồi dậy, nhưng không sao cử động được chân tay. Ve phải cùi nàng đầu chàng lên, chàng mới uống được bát thuốc. Trong lúc sút sắng chăm nom người ốm, Ve chẳng kịp nghĩ đến giữ gìn và hò hẹn.

Đầu Thanh nóng bừng đặt vào trong cánh tay và cái ngực béo mát của Ve. Cảm giác êm đềm ấy lại làm cho trí Thanh liên miên nhớ tới giấc mộng ôn giở chừng mà hình ảnh tiêu điều của Ve đã cắt đứt. Và mơ màng, Thanh cảm thấy một cách rõ rệt, với những màu, những nét tươi sáng dịu dàng, cái dung nhan kiều diễm, cái dáng điệu nga của người đương áu yếm nắng nùn chàng. Mắt chàng như được trông thấy hai bàn tay trắng nõn, mềm mại, nhẹ nhàng đỡ hai bên tai chàng để đặt đầu chàng xuống gối...

— Ve!

Lần thứ hai, giấc mộng đứt. Ve lâm bầm :

— Làm gì mà gọi ầm lên thế, không biết?

— Ve! Con chết tiệt, may có đi dọn cơm không? Gắn tối rồi, còn gi.

Ve thi thầm bảo Thanh :

— Ông nằm nghỉ. Lát nữa tôi bưng cháo vào ông sơi nhé.

Rồi Ve tắt tấp chạy ra ngoài. Tiếng bác Cả lợt tai Thanh :

— Con bé thế thi thôi. Rúc cổ xó nào hết ngày hết buổi.

Tiếng Ve đáp khẽ, Thanh không nghe rõ. Nhưng bác Cả vẫn oang-oang :

— Rồi hỏi thầy ta xem quê quán thầy ta ở đâu hay thầy ta có bá con nào ở Hanoi không để nhắn đến mà đưa thầy ta về. Nhỡ thầy ta chết ra đây, thi sao?

— Ô hay! Bu nói se sê chút!

○

Đêm khuya yên lặng. Thanh hé lén một tiếng rồi vặt tinh giác chiêm bao dữ dội. Chàng vừa mơ thấy chàng chết. Họ hàng thân thích không ai. Bên giường, nàng tiên đứng khóc, nước mắt rò rỉ lên mặt chàng.

Bác Cả hung ton bước vào lớn tiếng thét :

— Khiêng vứt xác thầy ta ra đường kia.

Thanh sợ hãi níu lấy vạt áo nàng tiên và tinh dậy.

Bên ngoài, mưa giò, sấm chớp. Trong buồng ai vừa thoáng hiện ra lại vặt biến đi.

Và Thanh sung sướng tưởng tới nàng tiên xinh đẹp.

(Còn nữa)
Khái-Hưng

HIVER 1936

Les plus beaux tissus pour complet

AVIATEX

Exigez le nom de la marque
tissé dans la lisière
Demandez-les à votre tailleur !

Pour le gros exclusivement :
TAN-MY 3, Place Negrier
HANOI

NHỮNG NGÀY VUI

TRUYỀN DAI của KHAI-HUNG

XIII

CHIẾC ô tô mới nguyên, êm lặng đỗ trước cửa tòa báo Tự động. Duy mở cửa xe nhẹ nhàng nhảy xuống,

rồi thò đầu qua cửa sổ gọi :

— Phương !

Nga chạy ra tiếp :

— Thầy cháu đi vắng.

Duy hỏi lần thân :

— Sao lại đi vắng ?

— Vì là chủ nhật, tòa soạn và tòa tri sự đều nghỉ.

— Cũng được.

Duy ày cửa bước vào. Trong phòng tòa soạn, Điền cầm cuộn ngói gián vào một quyền vở những cột văn cát trong các số báo Tự-dộng.

— Làm cái trò gì thế ?

Điền cười, nói dừa để chừa thận, cái thiện của nhà văn mới bắt đầu sưu tập văn minh :

— Làm một việc để hy vọng trở nên bất tử.

Duy nghiêm nét mặt bảo bạn :

— Anh Điền, anh có nhận thấy rằng từ ngày anh nhập tịch làng báo, làng văn, ngôn ngữ và tư tưởng của anh sinh ra kiêu cách không ? Nếu quả có thể thì thà anh cứ ăn thầu khoán còn thú vị, còn dễ chịu hơn. Anh phải biết ở đời này hay ở đời nào nữa, bao giờ lại có sự bất tử qui quái ấy như anh mong hão. Ta thường nói : « chó chết hết truyện » để phân biệt loài vật với loài người, ý muốn người chết thì « còn truyện » hoặc còn tác phẩm, công trình để lại, hoặc còn linh hồn gì đó. Nhưng tôi, tôi cho người hay chó, hay thảo mộc chết, cũng đều hết truyện cả. Đời người ta và việc làm của người ta chỉ có nghĩa ở thời hiện tại. Dĩ vãng và tương lai, chẳng có nghĩa gì ráo. Chung quanh anh, hiện người ta đương khồ sở, đói khát, khổ nạn mà anh ngồi nghĩ đến tương lai của anh được ư ? mà anh mơ màng tưởng đến sự bất tử của anh, của tác phẩm anh viết ra được ư ? Cứ nghĩ đến hiện tại, và chỉ nghĩ đến hiện tại có hơn không ? Một câu văn anh viết ra đăng báo ra ngày hôm nay mà an ủi chút đinh được sự đau khổ của loài người hay khuyến khích ít nhiều được lòng thiện của loài người, tôi đặt nó ở trên tất cả tác phẩm nhặt.

của anh mà anh cho, hoặc anh hy vọng sẽ nổi tiếng, sẽ bất tử sau khi anh chết.

Điền cười :

— Thôi, nguy cho anh rồi ! Anh theo phái nghệ thuật vì nhân sinh mất rồi.

— Còn anh thì anh theo phái nghệ thuật vì cái gì ?

— Phải nghệ thuật vì nghệ thuật mới sống nổi được. Đấy anh coi, tác phẩm của tôi bị người đời xú lanh dạm với. Nhưng tôi có cần đâu. Vì tôi sẽ bất tử. Bất tử. Tôi sẽ bất tử. Năm mươi nghìn chín trăm sáu mươi, người ta sẽ hiểu tôi và lúc đó tôi sẽ bất tử. Anh phải biết một nhà văn không hy vọng bất tử thì sống thế quái nào được ?

Duy phả lên cười :

— Tuần lễ làm việc của anh nhạt nhẽo gom góp tất cả may ra được độ mười lăm, mười sáu giờ là cùng thôi chứ gì. Dù có làm việc thêm mười hai giờ hôm chủ nhật nữa cũng chưa đến bốn mươi giờ kia mà ! Nhưng thôi, đừng phiếm nữa, sửa soạn đi chơi với tôi.

— À, đi chơi ! Có thể chứ ! Đi chơi thì được.

— Đi chơi, nhân tiện làm việc.

— Đừng nhân tiện nữa thi vẫn hơn. Hay thế này : phần chơi về tôi, phần làm việc nhường cả về anh.

— Cũng được. Vậy đi.

Điền đến cửa sổ thò đầu ra ngoài ngắm nghĩa cái ô tô kiêu

tô sự bâng lóng, sự vui sướng, chàng hát tiếng hát, giọng cõi họng the thé.

— Im đi ! Hát sai thế mà cứ hát mãi được.

Đáp lại lời cù của Phương vừa về, Duy gào càng to và càng sai diệu :

Qui crain le grrr... rand merchant loup.

Và dịch sang tiếng annam, chàng hát tiếp liền :

Ai kinh cái lò...oái chó sói hung.

Rồi chàng hỏi Phương :

— Anh có sợ con chó sói hung ton không ?

— Không.

— Vì anh không giàu — nếu anh còn giàu, hay anh mới giàu lại, thì anh phải sợ loài chó sói hung. Anh đã hiểu chưa ?

— Chưa.

— Thế thì anh soáng quá. Đó là một điều quan trọng trong ba điều quan trọng ta sắp đem ra thi thử với khách hàng.

Phương mỉm cười :

— Lại thi thử gì thế ?

Coi như Phương đã hiểu câu truyện di bán ô tô rồi, Duy đáp :

— Thi thử ba điều quan trọng này : một là phỉnh, hai là khích, ba là dọa. Nếu phỉnh mà không xong, ta soay ra nói khích. Nói khích không xong nốt, ta sẽ dọa. Cái mòn dọa tôi vừa chợt nghĩ ra, mà tôi nghĩ ra được là nhờ về câu hát khôi-hài « Ai kinh cái loài chó sói hung ». Hắn ta hắn phải kinh cái loài chó sói và hung.

Phương vốn đã thuộc tính từng người bạn, nên nghe câu truyện chẳng dâu vào dâu của Duy, chàng không lấy làm lạ, và không hiểu Duy nói cái gì, chàng cũng trả lời liều :

— Được rồi. Đi. Nhưng đi đâu ?

— Đi Bắc-giang.

— Đi tận Bắc-giang ? Xa thế ?

— Xa gi. Thay quần áo đi. Mau.

Trong khi bạn lên gác sửa soạn hành lý, Duy chống tay vào cẩm ngòi xuy nghĩ để tìm đủ các lý luận, các lẽ hơn thiệt, phải trái để đem ra thi thử với khách hàng. Vì Duy sắp đi Bắc-giang « đuổi theo » một người mới chính thức nhập bọn cự phú : người ấy vừa trúng năm vạn trong kỳ xổ số Đông-duong.

Bỗng Duy khóc khích cười một mình, đứng dậy xoa hai bàn tay, lặp cộp đi quanh phòng. Rồi dè

mới :

— Đúng. Ba điều của anh đều xác lý cả. Vậy sao nữa.

— Đi, chứ còn sao nữa.

Thản nhiên, Phương đáp :

— O nhỉ ! Đi. Vậy đi !

— Chờ Điền còn dương thay quần áo.

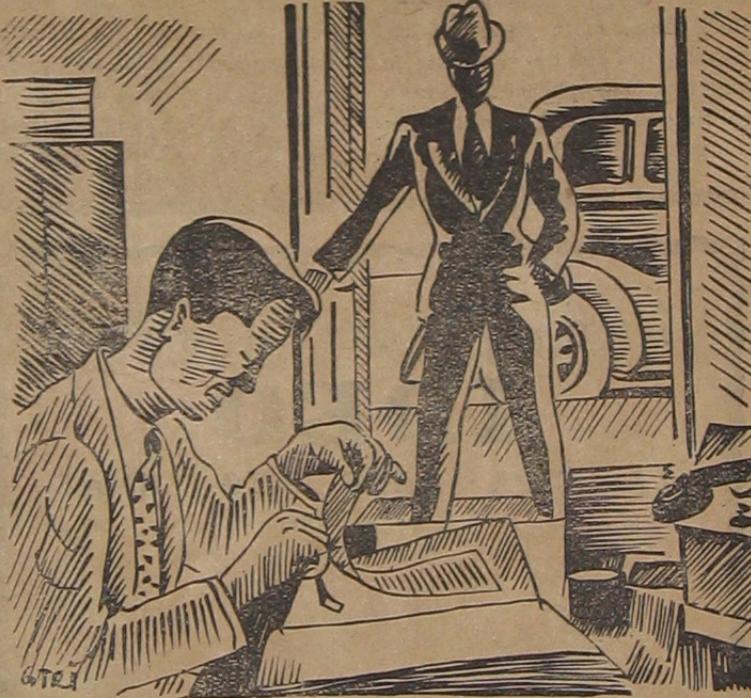
— Đi đâu mà nó phải diện thế ?

— Đi Bắc-giang.

— O nhỉ ! Đi Bắc-giang.

XIV

Ông khách hàng tương lai của Duy là một nhà vận tải bằng thuyền trên sông Thương, sông Cầu. Ở vùng Bắc-giang người ta



chỉ quen gọi ông là ta ông ngù, hoặc ông nghị dà... ít ai biết tên ông ta là gì. Mười năm trước, ông ta có trúng cử nghị viên dân biểu. Ra làm nghị viên cũng chẳng phải vì ông ta ham cái chức, cái hư danh ông nghị. Ông ta là người ta thiết thực, hay nói theo chữ mới trong văn chương hiện thời, ông ta thuộc phái « duy vật », và chẳng khi nào chịu mua một cái hư danh bằng một món tiền nhỏ đến đâu mặc lòng. Mà ông ta thừa biết rằng ở đời này và ở nước này, chẳng một thứ gì không bỏ tiền ra mua mà có được, dù thứ ấy chỉ là cái chức nghị viên. Ra tranh nghị viên cũng chẳng phải ông muốn đem ba tắc luối và khôi óc vị tha ra làm việc cho nước, cho tỉnh nhà hay huyện nhà, hay xã nhà. Không bao giờ ông ta lại có cái ý nghĩ viên vòng, ngông cuồng ấy. Vả ông nghị vẫn thường nói : « Nước Nam chẳng thèm cần đến ta giúp, tỉnh ta chẳng thèm cần đến ta bệnh, huyện ta chẳng thèm cần đến ta cứu ».

Vậy sở dĩ ông nghị « Đá » ra tranh nghị viên mục đích chỉ vì lợi, vì tư lợi : ông nghe rục rịch chính phủ sắp tăng thuế vận tải về tầu thuyền, nên cần phải có chân ở trong viện để tự bênh vực lấy quyền lợi. Quá thực khóa ấy trong suốt ba năm, ông ta chỉ có mỗi một lời thỉnh cầu : thỉnh cầu đừng tăng thuế vận tải trên các mặt sông ở tỉnh Bắc Giang. Và trong ba kỳ họp hội đồng khai mạc đồng niên, ông ta bàn rất kịch liệt về mỗi một vấn đề quan trọng : « Không nên tăng thuế vận tải trên sông trong hạt Bắc Giang ». Khi anh em đồng sự đòi co nhau kịch liệt về các vấn đề khác, ông nghị « đá » ngồi như ngủ gật, như câm, như điếc. Nhưng hễ thoáng nghe tiếng « nước », tiếng « sông », tiếng « thuyền bè » là ông vọt tinh như sáo, nở mồm như cái khiếu, sáng tai như con mèo rinh chuột.

Còn như cái tên Đá, người Bắc Giang gọi tặng ông nghị của chúng ta thì không phải nó mới có từ khi ông trúng cử nghị viên. Thực ra nó đã có từ ngày ông nghị còn hàn vi. Thoạt tiên, người ta gọi ông là bác phó đá. Ông xuất thân làm nghề đập đá. Rồi từ chức phó đá dần dần lên chức bác cai đá, ông thầu đá, ông chủ đá, rồi sau cùng ông nghị đá. Đến đây thì nghĩa chữ « đá » không ăn nhập với cái chức nghị nữa, nên nhiều người tưởng tên ông là Đá.

Một số đồng tuy biết tên ông, nhưng lại hiểu cái huy hiệu « đá » theo một nghĩa khác, nghĩa bóng chứ không phải nghĩa thực của nó nữa. Họ bảo đá là kiệt, là keo cù, bần thiểu, là rắn và nặng như khối đá, không ai đào được, cây

được, van chuyen được.

Cái tính biền lận của ông ta đã hầu thành ngạn ngữ. Và người ta thuật đến lầm câu chuyện nực cười. Họ bảo ông nghị đá đi đâu cũng kẽ lè, phô trương, khoe khoang cái nghèo, cái túng của

nhà, van chuyen.

Khi ngồi tiếp truyện khách khứa, ông ta thường thốt ra những câu khen ngợi : « Góm, sao ông ấy giàu thế nhỉ. Làm cái nhà hết bốn, năm nghìn đồng bạc. Giá mình mà có năm nghìn, thì

đóng thuế ! Con công việc vạn tài thi khôi lỗ là tốt ».

Nhưng từ hôm ông ta trúng số năm vạn, thì ông ta lấy làm khổ sở quá, vì cái giàu của ông ta, ông ta không giàu được nữa. Ai này đều biết rằng hiện giờ ít ra ông ta cũng giàu tới năm vạn bạc. Hôm xem nhật trình thấy in trên trang nhất, giòng chữ lớn : « Nguyễn Văn Hào ở Bắc Giang trúng số năm vạn đồng », ông ta căm tức, lầm bầm nói một mình : « Sinh ra cái giống báo chí thực là tai hại. Họ chỉ mò mẫm rình xem ai có cái gì hơi lạ một tí là họ nêu phảng ngay lên. Minh trúng số năm vạn thì mặc kệ mẹ mình có được không, việc gì mà phải rêu rao trên báo. Thời, từ nay còn ai không biết mình có năm vạn bạc nữa. Họ lại còn vò công, rồi nghẽ ngồi đoán xem mình sẽ dùng số tiền ấy để làm gì nữa. Đề làm gì thì mặc xác bố tôi. Thế thôi. Đề làm gì ? Hắn là không đề hiểu các ông nhật trình nhật báo hay thóc mách ».

Một hôm đứng trong sân coi thử ngõa xây cao thêm, dày thêm cái tường phía trước, ông nghị chợt nghe thấy tiếng còi điện ô tô hét lên. Ghé mắt nhìn qua khe cánh cửa, ông thấy một người mặc tây sang trọng ngồi trong xe và người tài xế lại gần đầm cồng. Ông sợ hãi, hỏi :

— Ai ?

Tiếng ở ngoài đáp :

— Tôi hỏi đây có phải nhà ông nghị Hào không ?

— Phải.

— Ông chủ bút báo Thời-thế vẽ choi ông nghị.

Nghé đến tiếng « báo », ông nghị tái mặt dí, vội trả lời :

— Ông nghị tôi đi vắng.

Người tài xế quay lại nói với chủ :

— Thưa ông, ông nghị đi vắng.

Ông chủ bút chau mày, tỏ vẻ khó chịu. Rồi xuống xe đến cồng nói vào :

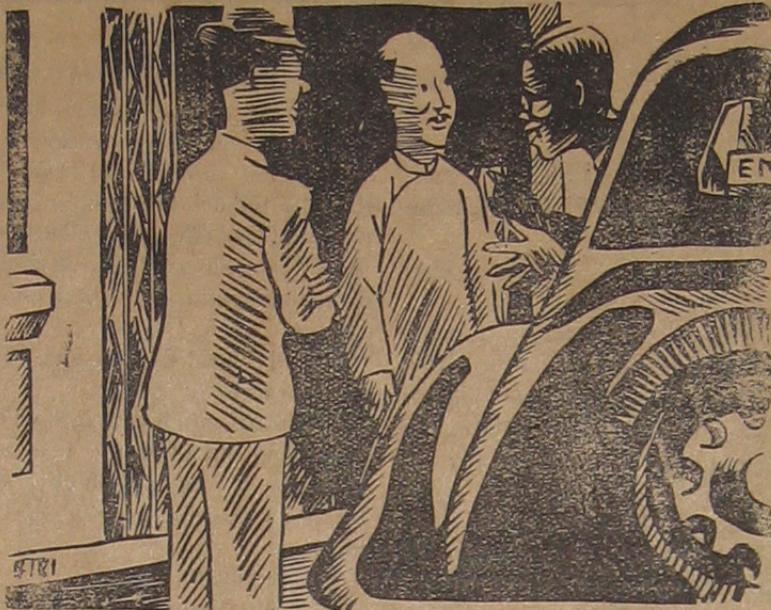
— Vậy ông nghị về, anh nói tôi đến phỏng vấn ông về việc trúng số và xin ông một bức ảnh để đăng lên báo nhé. Khi nào ông nghị có nhà sẽ cho tôi biết để tôi về.

— Vàng.

Khi nghe thấy ô tô mở máy, ông nghị vái dài nói :

— Tôi xin kiếu hết các ông nhật trình nhật báo. Các ông mà đăng ảnh tôi lên cho ai ai đều biết mất, biết mũi tôi thì chẳng thà các ông cứ đâm ngay cho tôi một nhát dao vào cổ họng.

(Còn nữa)
Khái-Hưng



mình. Hồi đó, ông ta chưa trúng số năm vạn, nên không ai biết đích rằng ông ta giàu vào bậc nào, tuy chỉ dồn đại rằng ông ta giàu lắm. Ông ta hết sức cải chính cái tin đồn ấy bằng lời nói, bằng dáng điệu nhu mì, bằng y phục

chẳng lo gì không đủ ăn, chẳng còn lo gì chết đói ». Nếu khách hỏi đến năm trăm mẫu ruộng và hàng chục thuyền bồng vận tải của ông ta, thì ông ta sẽ thở dài phàn nàn : « Kinh tế này có nhiều ruộng là một sự khổ. Lấy gì mà

NHỮNG CỦA HÀNG IDEO LÀ CỦA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRÀNG
BÁN HẠ GIÁ MỌI THÚ
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ
RA VÀO TỰ DO

VIỆN-ĐÔNG ÂN-ĐƯỜNG
BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT
HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

LÊ PHONG LÀM THO'

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LÚ

(Tiếp theo và hết)



! thế sao vừa rồi...

— Vừa rồi chỉ là một câu truyện đánh lừa. Vâng một truyện đánh lừa, một mưu gian, mà một mưu gian quả quyết... Không, có cứ để tôi nói hết. Cái « bài tình » của tôi, tôi vừa thử lại, thấy đúng từng lý tung tóe. Cái tai nạn của cụ Tham nhá, có không phải lo đến nỗi, vì cái lẽ giang dị là cụ không bị tai nạn gì: cụ vẫn ở Hải-phóng, trong một khách sạn rất sang, và có lẽ đang ngủ một giấc bình yên để đợi đến sáng sớm mai đi đón người con trai cụ ở Pháp về... Nhưng, cái tai nạn lớn hơn, sẽ xảy ra ở đây, mà chính vì muốn đón trước cái tai nạn ấy, nên tôi mới được cái hàn hạnh vào dâng nói truyện với cô.

Rồi nghiêm mặt lại, Phong nói tiếp :

— Đêm hôm nay, có hai người lạ mặt đến kia cho có một tin tức: cụ tham bị nạn. Hai người ấy nói rõ, nói đúng và nói đủ được cả các điều tôi tra nói và khiến cho cô tin họ cũng như cô đã tin tôi. Rồi, cũng y như vừa rồi, cô nghe theo họ đi Hải-hồng thăm phu nhân cô; cô cẩn hối có nên đem tiền đi không? và lúc cô mở tủ bạc lấy tiền, thì một người trong hai người kia sẽ lên leo có vào, sẽ để cô mở tủ xong, và dọa cô không cho kêu, trong lúc đó thì bao nhiêu dép giày bạc ở ngã trên và bao đồ trang sức quý giá, bao nhiêu vàng ngọc với nhurn, của gia bảo khác ở các ngăn dưới, người lạ mặt thử hai sẽ vỡ vết. Nếu hơi thay đổi, hoặc thay đổi trống cự thi chúng sẽ thẳng tay bắt chét cô.

« Công việc chúng ê nhanh chóng, sẽ êm lặng như hông, và đến khi việc vỡ lở ra, chúng đã có cách biến di, không đời nào luật pháp khám phá được. Bởi đó là những tay rất lạnh lợi, ít khôn khéo trong phuòng đại binh, mà vì một sự tình cờ, nên i được gặp trên chuyến xe lửa vừa rồi... »

Người thiếu nữ đương mìn nhìn Lê-Phong như nhìn một kỳ hán. Về mặt lo ngại, nhưng ái sự thông minh của cô cho chúa tôi biết rằng cô đã hiểu rõ cái tình thế lúc đó.

Cô chợt hỏi Phong :

— Thưa ông... nếu tôi làm xi n ông thử lỗi, nghe lời nói,

xem cử chỉ của ông, tôi đoán có lẽ ông là... các ông là nhà phóng viên.

Phong hơi ngả đầu :

— Vâng. Vâng có cũng thứ lỗi cho, tôi chưa kịp giới thiệu: đây là một người bạn cùng xuống Hải-phóng với tôi để điều tra một vụ gian lận, ông Dương-vân-Binh... chủ bút báo Thời-Thế,

— Còn ông là ông Lê-Phong?

— Vâng?

Cô Phương tươi hẳn mặt lên :

biết gi cả, cô sẽ nghe theo lời hai người lạ mặt, hai đứa sẽ nhắc lại đúng lẩn kinh tôi vừa đồng lúc nay, nhưng không hề gi, đã có tôi đó: trước khi chúng giờ thủ đoạn ra, tôi sẽ có kế hay. Bây giờ cô gọi cả gia nhân dâng tờ lén, cô bảo chúng rắp một nơi đợi tôi gọi sẽ xông ra. Còn tôi tôi lại phải đóng một vai kịch khác...

Mấy tiếng còi xe lửa kêu dài dằng xa, Phong vội quay ra cõng :

— À quên, cô cho người ra khiêng

Cô ta giật chuông gọi đầy lờ rồi bảo đánh thức mọi người làm trong nhà dậy, cắt đất rãnh rãnh, chu đáo, và trong mấy câu vẫn tắt, nói cho họ hiểu những việc sẽ xảy ra.

Lúc hai người ra ngoài, cõng khiêng « gói hàng » của Lê Phong vào, thì cô ta kêu lên một tiếng khẽ :

— Trời! anh tài xế!

Tôi hỏi :

— Cô biết người này?

— Vâng, anh ta là tài xế cũ của nhà tôi. Thầy tôi mới đuổi đi hơn một tháng nay, vì anh ta vừa lười lại vừa không thực thà. Thảo nào ông Lê Phong bảo rằng không phải là một người lá...

Lúc đó, người bị trói đã tỉnh, nhưng cô Phương không nói gì đến hắn, sai người trói kỹ hơn và lôi xuống nhà dưới. Đoạn bảo những người khác đứng nấp cả ở buồng trong, rồi ngồi đợi. Tôi không dấu được sự khen phục :

— Cô thực là một người thiểu nữ rất...

Tôi định tim một tiếng thực xứng đáng, nhưng cô mỉm cười :

— Rất can-dảm. Có lẽ lúc khác thì tôi không được can-dảm bằng. Nhưng trong việc này, hình như tôi láy ở sự nhanh nhẹn của ông Lê Phong,... của hai ông... Vâl, ít khi hay không bao giờ có khi gặp được những truyện la như truyện này... Có lẽ tôi vì thế mà thành bạo dạn y như ở một truyện trinh thám, phải không ông nhỉ. Mà một truyện trinh thám ly kỳ nhất; trong đó lại có cả tôi...

Đôi mắt đen láy của cô long lanh thêm :

— Tôi tưởng trù ông Lê Phong.. không còn ai...

Nhưng cô không nói hết.

Ngoài cổng, có tiếng xe hơi chạy tới. Rồi một lái tiếng chuông rung.

Người thiếu nữ vẫn bình tĩnh như không và bão lôi :

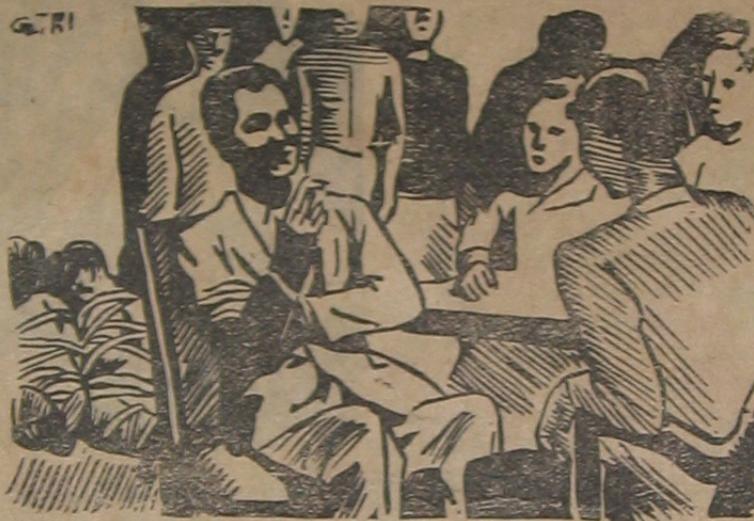
— Ông Văn-Binh làm ơn ra mở cổng hò, nhưng ông bỏ áo ngoài ra. Ngoài ấy tôi không e sợ « chúng » nhận được mặt dày.

Tôi còn lưỡng lự vì nghĩ đến dân chờ sờ ra lúc nay, thi tiếng chuông lại rục. Cô Phương cất tiếng hỏi lớn :

— Ai đây? Kia có đứa nào ra mở cổng không?

Và hạ thấp tiếng nói với tôi :

— Chó không cắn ông đâu, ông đừng vui vui cõng hò.



— Ô! ông Lê-Phong! Tôi không ngờ cái « tai nạn » sắp xảy ra cho tôi lại là một điều may, vì...

Cô ta bỗng ngừng bất, bối rối vì đã biếu lộ ý nghĩ của mình, nhưng cô nói luôn :

— Vậy bây giờ tôi nên xử trí ra sao?

Phong xem đồng hồ :

— Còn năm phút nữa, xe lửa đến Cầm-giàng. Nhưng cũng đủ cho ta có thời giờ mắc bãg săn ác thú. Cô phải làm như thế không

cái « gói hàng » kia vào cắt kín một chỗ. Hình như không « lá mặt » với nhà này lắm. Văn-Binh chỉ huy « quản mai phục » giúp cô Phương.

Thực ra thi tôi chẳng chỉ huy gi hết.

Khi Phong di khỏi và khí đã qua cơn kinh ngạc ban đầu, người thiếu nữ tỏ ra mình là một người lạnh lè khác thường, lại quá quyết và khôn khéo, thông minh hơn tôi tưởng nhiều lắm.

PHUC-LOI

1, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie,
Cravates. Chemises Sport

MARQUE

BALTY

chỉ quen gọi ông là ta ông ngài,
Tôi mới được công, để hai người
lạ mặt bước vào, thi Phong với
những xuồng xe kéo lôi lại:

— Bình!

— Gi?

— Đúng dây. Vì « tên đồng
đảng » này phải giữ anh lại.

— Thế nghĩa là?

— Nghĩa là nếu tôi là tên tài xế
« đồng đảng » với bọn kia thực, và
nếu anh là thẳng nhỏ nhà có
Phương thực, thì tôi đã trói gô
anh lại, nhét rẽ vào mõm cho khỏi
kêu... để cho chúng hành động
ở trong được bình yên... Mưu của
chúng kẽ cũng chu đáo đấy chứ.

— Thế bây giờ?

Phong lắng tai nghe và diu tôi
ròn ròn bước vào.

Trong phòng khách, nhìn qua
khe cửa khép, cô Phương ngồi
đang làm bộ kinh ngạc, vì cái tin
bi nạn của ông thân sinh.

Chúng tôi nghe thấy cô hỏi:

— Thưa hai ông, thày tôi có
việc gì không?

Tiếng một người lật mặt đáp:

— Cú chỉ ngắt đi lúc đầu thời,
đem vào nhà thương tay một lúc
thì tĩnh dậy.

Phong nói nhỏ:

— Đúng như lời tôi nói lúc nãy.

Rồi toan ra hiệu cho tôi cùng
xông vào. Bỗng anh giữ tôi lại,
dừng yên nghe. Trong nhà vừa có
mấy tiếng cười kỳ dị. Đó là tiếng
của Phương. Cô lại hỏi:

— Vậy tôi phải đem tiền đi theo
lo thuốc thang cho thày tôi? Mà
hình như thày tôi có dặn đừng để
cho em Liêm tôi biết tin này phải
không? Thày tôi sợ rằng em tôi
cảm động quá chứ gi?

Tiếng hai người trả lời:

— Vâng, nhưng sao cô biết?

— Vì tin này tôi đã biết từ trước
khi hai ông đến nói...

— Cô biết trước?

— Vâng, tôi lại thức để đợi hai
ông đem xe hơi đến đón tôi đi
Hải-phòng... Hai ông từ té quá...
Nhưng kia, sao hai ông lại nhìn
tôi một cách kỳ dị thế? Sao không
đợi tôi vào mở tủ két rồi hãy hả
thù?... Quí đâu?

Một tiếng dài ông cười gần:

— Ông, van chuyen được.

— Không hồn thì cảm thấy,
thẳng quít bị trói ngoài kia rồi...
Còn chì thì chỉ có việc mở tủ ra,
mau lén, không chúng ta đã có
phép.

Tiếng cô Phương đáp lại rất
binh tĩnh:

— Vâng, thè mời hai ông theo
tôi...

Ngay lúc ấy, Phong đẩy cửa
vào quát to lên một tiếng để cho
bon người nhà Phương cùng xông
ra. Hai tên đại bорм cùng kinh-dị
như nhau, vừa loan mở va-li lấy
khi giờ ra đã bị Lê Phong đập một
cái mạnh, chiếc va-li bắn ra một
góc.

Cuộc xông xát không lấy gì làm
kịch liệt và rất mau chóng. Ba
bốn phút sau, hai tên lật mặt đã bị
trói từ đầu đến chân.

Trong phòng khách nhà có
Phương, mười lăm phút sau, lại
giữ vể thử tự bình yên, và nếu
không có hai người bị trói nằm
thẳng ở góc phòng, thì không ai ngờ
rằng vừa xảy ra một tân nào kích.

Phong ngồi đối diện cô Phương,
cạnh người em trai cô lúc ấy đã
thức dậy, nâng chén nước nóng và
trả lời cô:

— Nào có gì là ơn với huệ? Mà
nếu phải nói đến ơn huệ thì tôi
mới thực là người chịu ơn cô. Vì
truyện này, đối với bọn phóng viên
chúng tôi thực là một thứ tài liệu
qui để đăng báo. Còn đầu đuôi câu
truyện thi tôi tưởng cò cũng đã
biết quá nứa, nhất là về phần sau.
Phản trước kẽ cũng chẳng có gì:
một người ham đọc truyện trình
thám như cô (có thức khuya, trên
bàn những báo với sách về trình
thám lại đẽ nhiều), một người
thông minh lanh lẹ như cô hẳn
cũng đoán được.

Người thiếu nữ phải nài nỉ, ba
lượt, Phong mới chịu nói tiếp:

— Mà câu truyện quả không có
gi rắc rối. Tôi tưởng có thể kẽ ván
tắt trong mấy câu ngắn: tên
Nguyên, sopsis (người nhà của
nhà này) bị đuổi, sáng hôm qua
được tin cụ Tham sấp dì Hải-phòng
đón người con cả du học trở về.

— Ký, ta nói truy cập.

Nguyên biết rằng khi cụ tham
vắng nhà, thi ở đây chỉ có mình
cô với ông Liêm, mà ông Liêm thi
yếu. Ngày tờ ở vây chung quanh
nhà thực, nhưng chỉ có thể trông
cự với những quán trọp cướp
khác, những quán táo tợn, nhưng
không có những mưu meo khác
thường. Nguyên liền bắn với hai
tay đại borm sành nghề và sự giáo
quyết lại kin đáo, chín chắn một
cách lạ lùng, vì đó là những tay
borm có... khoa học. Bây giờ tôi
mới được hán hạnh, mà hán hạnh
độc nhất gấp hai cái mặt trứ danh
ấy, nhưng tôi đã nhiều lần khâm
phục cái tài nghệ tuyệt sảo từ lâu.
Trước đây trong nước rồi ren,
chúng thường lợi dụng thời cơ để
làm việc riêng cho chúng. Sau mấy
vụ tổng tiến lớn, không ai bắt
được chúng, là vì chúng khéo trộn

câu truy cập tham bị nạn để đánh
lừa cô Phương. Chúng ăn mặc
sang, lại nói những điều huyền nhiên
như có thực. Cô Phương dẫu linh
ý đến đâu cũng không ngờ được,
hay có ngờ chúng cũng vô ích, vì
việc cần nhất là đêm khuya goi
công giữ lầy tên đầy tờ ra mờ, và
vào lợt được nhá... Nếu chúng
không lừa được cô Phương để ăn
cướp một cách ôn hòa thi chúng
sẽ không ngại gì, sẽ dùng đến thủ
doạn ghê gớm nhất.

« Trong cuộc tình ăn to này,
mười phần may, chúng đã giữ
chắc được chín, không ngờ phần
thứ mười, tôi lại vờ được... Nghĩa
lá chúng đã để tôi đoán được mưu
của chúng, biết được một phần
truyện nhỏ, và như thế, cũng đủ
cho tôi lừa được chúng vào trong..
Nhờ đó, chúng tôi mới biết Diêm-
Mai Trang, và nhờ đó, chúng tôi
mới biết những khẩu hiệu và
những dấu hiệu riêng để đánh lừa
được tên Nguyên..

« Thế rồi... rồi tôi đến đây,
đúng chính cái mưu của chúng để
được vào nhà này và đẽ... đón
chúng ».

Cô Phương lại hỏi :

— Những việc ám mưu ấy vì
sao mà ông biết được?

— Tôi đã nói lá vì một sự tình
cờ.

— Vâng, nhưng, cả nhẽ một
lúc mà biết được ngay từ, ông hẳn
đã đẽ ý đó xét lâu...

— Làm gì có dịp iao mà đò xét
lâu ?

— Vậy ông biết lúc nào?

Phong chậm rãi lùa :

— Trên xe lửa.

Hai tiếng « ô » kinh ngạc cùng
kêu lên một lượt! Tiếng « ô ! » thứ
hai là của tôi. Tôi hỏi Phong :

— Thế nào? Trên xe lửa nào?

— Còn xe lửa nào? Trên chuyến
xe vừa rồi, chờ chuyến nào?

— Ô! thế a...

— Chinh tê. Chinh trên chuyến
xe lửa đêr chay Hải-phòng —
Hà-nội, năa ló trong lúc ngồi
cùng toa, ưng hàng với hai tên
la măt, včtung với anh Văn-Bình
của tôi.

Tôi khng chịu :

— An nói lá thực! cuộc ám
mưu? ược ám mưu mà chinh
anh cũ cho lá chu đáo... thê mà
anh kím phả được ngay trên
chuyéke lửa! Ô! có lê nào?

— So lai không có lê?

— Nếu chúng bắn đinh thi
tôi pù trong láy chử, phải nghe
thầy hứ. Ngoài những lúc anh
goi à bắn đinh trong xe lửa,
chứ còn bắn đinh ở đâu nữa
khg?

Không!

— Thế thi anh biết được việc
á mưu của chúng ở đâu?

(Xem tiếp trang 241)



CÔNG NGHỆ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiều chemisette bằng
soie, fil, coton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến

2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các

Ngài viết thư hỏi mẫu và giá tại hàng dệt:

CU' - CHUNG

100, Rue Coton - HANOI

Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi của Nhật-Linh

(Tiếp theo)

NHUNG bước vào buồng cỏ dâu, ngạc nhiên kêu :

— Sao mà tối um thế này ?

Nàng lờ mờ thấy Phương nắm xoay mặt vào tường, chung quanh quần áo vứt bừa bãi. Nhung đến gần, sờ hỏi :

— Lại làm sao thế ?

Không thấy Phương nói gì. Nhung giơ tay lay vai, toan kéo dậy. Phương, giọng đầy nước mắt, đáp :

— Chị đừng mặc em.

Nhung nhớ lại những việc xảy ra mấy hôm trước : Phương bị bà Nghè mắng điếc, Phương lại gặp nhiều truyện làm nàng tủi nhục. Nàng phản uất đến nỗi không biết gì đến cái vui sướng được lấy một người yêu nữa. Nhung ngồi xuống cạnh nhắc lại câu nàng vẫn dùng để an ủi Phương :

— Thôi, em chỉ cố một ít nữa thôi. Chỉ một lát nữa là hết. Em đã xa thì rồi sẽ quên đi.

Trong lúc nói câu ấy, nàng nhận thấy một cách rõ rệt, sự đê nén khóc liết của cái xã hội nhỏ quanh mình. Em nàng vài hôm nay sờ dì với chồng xa hẳn được nhưng còn nàng thi nàng không biết đến bao giờ mới thoát khỏi. Nào cha mẹ đẻ, nào mẹ chồng, nào họ hàng làng nước, bao nhiêu thứ bắt nàng không thể nào sống theo ý muốn của nàng được. Nàng biết rằng mọi người đã muốn cho nàng là một người đàn bà góa ở vậy thờ chồng. thì nàng phải ở vậy thờ chồng. Nàng thấy thoáng hiện ra trước mặt bức hoành-phi treo ở buồng khách nhà nàng và mấy chữ « tiết hạnh khả phong » cái phần thường cuối cùng của những người biết ăn ở phải đạo như nàng.

Mấy cô phù dâu bước vào làm Nhung thòi nghỉ; nàng quay ra mỉm cười, nói :

— Cô dâu chưa chi đã nhớ nhà. Các cô vào giỗ dùn, tôi với.

Nhung bước ra nhà ngoài giúp

mẹ đón dẹp buồng khách và ban thờ. Nàng nóng lòng đợi họ nhà trai đến như một cõi dâu đợi chú rể. Kim đồng hồ vừa chỉ mười giờ thì Nhung nghe thấy tiếng còi ô tô ở ngoài đường cái. Bà Nghè bảo Nhung, giọng khàn khanh :

ngồi uống nước với mấy người phù rể ở trang kỷ. May mắn phù rể chúc chúc lại quay mặt nhìn nàng, rồi thì thầm hỏi nhau. Nàng đoán họ hỏi xem nàng là ai. Chắc có người biết bảo họ nên một người ghé tai Nghĩa nói mấy câu làm Nghĩa eau may khó chịu.

dâu đưa em đi lễ gia tiên.

Các cô phù dâu đưa cô dâu ở buồng tối đi ra trông tựa một chùm sao quây quần một ngôi sao quý. Gian buồng khách bỗng như sáng hẳn lên; hương thơm ngào ngạt khiến các người phù rể bàng hoàng tưởng vừa thấy hiện ra cái hình ảnh của một mùa xuân đầy hoa tươi thắm. Nhung di lăn vào các cô phù dâu cho khỏi ngượng, vì nàng thấy ai cũng chăm chú tới nàng hơn cả.

Sau một cuộc du lịch cồn cát từ nhà thờ nọ đến nhà thờ kia, và sau khi đã mỉm cười nhiều lần diễu chử rề lè vội vàng hay cõi dâu thận di không vững, bọn phù rể và phù dâu bắt đầu hơi thản mặt với nhau, dáng dấp đã có vẻ tự nhiên, và nhìn nhau không sép nép như trước nữa.

Lúc cõi dâu cúi lẽ ông Nghè bà Nghè, Nhung đứng đối diện với Nghĩa. Bà Nghè nói mấy câu khuyễn con về nhà chồng, nhưng bà vẫn không quên tìm mấy tiếng khéo để diếc móc con :

— Giàu... nghèo mà làm gì, mà cũng không cần gì sang với... hèn, thầy me chỉ mong sao cho con biết ăn ở phải đạo cho thầy me được vui lòng rằng đã biết đường dạy bảo con.

Nói đến mấy chữ « biết ăn ở phải đạo », bà đưa mắt nhìn Nhung. Song Nhung không nghe thấy lời mẹ nói, nàng đương đắm đuối nhìn nhau thì bà Nghè bảo Nhung :

— Cô vào nói với các cô phù



— Cô phải ở luôn đây tiếp khách hộ tôi.

Trong lúc nói truyện với khách nhà trai, bà Nghè gọi Nhung mà gọi hơi to hình như cốt cho mọi người để ý đến nàng. Nhung hiểu ý mẹ nên lại gần đứng hầu ngay bên cạnh. Nàng muốn đứng đó vì một lẽ nữa là ở chỗ ấy nàng có thể nhìn thấy rõ Nghĩa đương

Nhung nghĩ thầm :

— Chắc Nghĩa ghen, không muốn họ đả động đến ta.

Nàng đứng tránh sang một bên để cái cột nhà che khuất bọn phù rể, và để nàng được tự do nhìn Nghĩa. Hai người đương đắm đuối nhìn nhau thì bà Nghè bảo Nhung :

— Cô vào nói với các cô phù

LIBRAIRIE TRAN-VAN-TAN

Vente et Achat: livres neufs & d'occasion
TONKIN - 73, Rue du Coton, 73 - HANOI

LIVRES CLASSIQUES
romans - articles de bureau
— au prix de France —

BÁN ĐỦ CÁC THÚ

Sách học từ lớp đồng ấu đến ban tú-tài
tiểu-thuyết tay và ta, báo chí, cải-lương,
giấy bút cáo-học-trò và đồ văn-phòng.

Bán buôn bán lẻ, giá rẻ không đấu bằng.
Đại-lý các thứ BÚT MÁY danh tiếng bên Pháp như:
Rod, Boy - Scout, Fides, Semper, Grand - Aigle.

— Anh trông em có giống một cô nàng dâu thực sự không ?

Nghĩa thấy mọi người nhìn Nhung mà Nhung không biết, vẫn cứ mỉm cười trông về phía chàng nên Nghĩa quay hẳn lại và hỏi truyện người bạn đứng sau lưng. Nhung chợt hiểu, và muốn tránh sự nghi ngờ, nàng mau trí khôn, yên lặng ra bảo anh người nhà đem bánh pháo cầm chỗ khác để làm cho mọi người tưởng rằng lúe nay nàng nhìn là nhìn ra vườn, chứ không phải nhìn Nghĩa. Nhung trở vào, vừa yên

...an vừa có cái tự cao ác mèo đến
khắp mọi việc lớn, nhỏ trong nhà.

Lúc đưa đầu ra, hai họ phải đi
bộ một quãng mài tới chỗ đỗ ô tô
ngoài đường cái, Người làng kéo
đến xem đứng chật cả ngõ; trẻ
con theo hánh láy cò dâu reo hò:

— Cò dâu chú rề đội đê lên đầu.
Một người phù dâu bảo Nhung:

— Chị mặc cùng một màu áo
với cò dâu, vậy chị di lắn vào đây.

Nhung cười đáp:

— Người làng thì họ lạ gì mặt
cò dâu.

Bỗng Nhung thấy lạnh toát cả
người. Nàng vừa thoáng nghe
thấy trong đám người đứng
xem mấy tiếng:

— Tâm ngầm tâm ngầm... ai
biết đâu ma ăn cỗ đấy.

Nhung toan quay nhìn lại,
nhưng không dám; nàng lấy tay
che miệng gượng cười lên mấy
tiếng. Đến lúc ngồi vào trong ô tô,
Nhung mới thấy tĩnh trí lại. Nàng
tự mắng:

— Rõ có tật giật mình, sao ta lại
vô lý cho là họ nói truyện đến ta.

Nhung nhận ra rằng cái sợ của
nàng khi làm sự lỗi không thấm
vào đâu với cái sợ thấy lỗi của
mình có người biết.

Lúc từ biệt em, di xe trở về,
Nhung thấy buồn bã lâng thường.
Nhưng không phải nàng buồn vì
nhớ em hay nghĩ đến em lấy
chồng nhà nghèo: nàng biết rằng
Phương sẽ sung sướng; tuy
Phương vất vả nhưng sống có vợ
có chồng cùng nhau hợp sức để
kiếm ăn, Nhung cho cuộc đời đó
có giá hơn cuộc đời của nàng.
sống chỉ cốt để nêu lên một cái
đức tính mập mờ, đối trá.

Khi khách khứa đã về hết.
Nhung ở dồn lại cho mẹ khỏi
buồn. Trong khi dọn dẹp nhà
cửa, thấy mẹ ngồi trống tay ủ rũ,
rơm rớm nước mắt, Nhung cười
nói dừa:

— Hôm nay nhà có việc, dọn
dẹp thế này, con tưởng như khi
còn là con gái ở nhà.

Bà Nghè bảo:

— Tối hôm nay cò ngủ bên này
cho tôi khỏi buồn.

Nghe lời mẹ nói, Nhung nghĩ
ngay đến cuộc hẹn hò của nàng
với Nghĩa; từ mấy hôm trước,
hai người đã định đêm nay sẽ
gặp nhau ngoài vườn. Nàng tìm
cớ nói với mẹ:

— Con xin phép mẹ, ăn cơm
xong con phải về, vì vú già vừa
biết mẹ con bên nhà hơi khó ỏi.

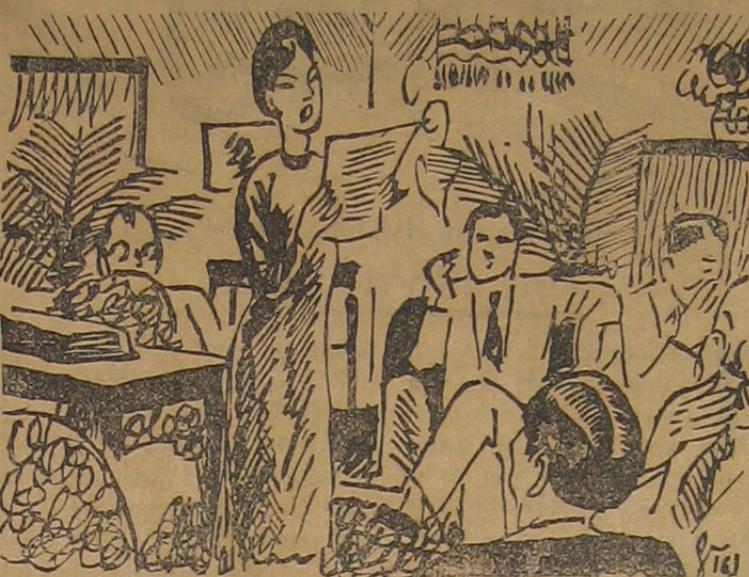
Nhung mừng rằng tự nhiên lại
có được cái cớ bà ẵm đê xin
phép mẹ về nhà mà không mèch
lòng mẹ.

Ra đến ngoài đường làng,
Nhung thấy gió đêm thời lạnh
buốt. Nàng nghĩ tới Phương và
mỉm cười lầm bầm nói một mình
có ý thêm muôn:

— Giới hôm nay chiều cò dâu
chú rẽ qua. (Còn nữa)

Nhất-Linh

AI ƠI, CHƠ PHẠT TRẺ THƠ



HÔM NAY vợ chồng Mai-
Phương mời các bạn: Văn
Đản, Sĩ, vợ chồng Rạng-
Lan (Bạn gái) đến ăn cơm.
Hai giờ ăn xong, chủ, khách
rời buồng ăn sang buồng khách.

Im lặng, người nào người ấy
ngồi uể oải trong ghế hành, phuồn
bung ra dễ cho cái dạ dày dễ làm
việc. Họ ghen tị ngầm ngầm với
cậu Ái đang nằm sấp trên thảm.

Nhờ cái tuổi thơ ấu (Ái lên
bảy), cậu đã quên những miếng
chim sào nấm, những mảng gà
hầm đậu, những miếng thịt lợn
quay mà cậu vừa mới chén xong,
đè dùa rộn với con ngựa gỗ.

Phương, địa vị chủ nhà, lấy
làm bức bối về cái không khí yên
lặng nó kéo dài ra mãi, liền cất
tiếng gọi: «Này em Mai, già em
hát một vài bài cho nghe thì hay
quá!»

Mai muốn đê mọi người mời
mọc:

— Vừa ăn xong đã hát?... Em
sợ tiếng không được tốt lắm...

Thật vậy, em không dám đâu...
Mọi người uể oải:

— Có chứ... Có chứ... Xin bà
cứ dám cho... Chúng tôi vui lòng
lắng...

Mai — Các bác hứa sẽ rộng
lượng tha thứ cho nhé?

Mọi người uể oải:

— Vâng... Vâng... Chúng tôi
xin hứa...

Mai di đến chiếc phong-cầm.
Nàng mở nắp. Nàng lục soát trong
ngăn một hồi lâu. Rồi nàng lấy
ra một bài hát đã nát nhau. Có lẽ
bài ấy đã hát đi hát lại hàng
nghìn lần.

Mai làm như nói mót mình:

— À này, một bài mà tôi chưa
từng hát bao giờ... Tôi cũng
không biết rằng: tôi có nó nữa...
Đề tôi thử cố hát xem. (Nàng làm
ra bộ lưỡng lự một lát mới dám
quá quyết đọc tên bài hát: «Trẻ
thơ»

Nàng dặng hắng ba tiếng, thong
thả đưa mắt từ phải sang trái,
nhìn các thính giả rồi bắt đầu
cất tiếng hát:

— Ai ơi, chó phạt trẻ thơ,
Đâu rằng chỉ một mảy tơ cũng
đừng.

Ái đương cố sức lôi cái bánh
xe ở con ngựa bị dắt vào khe săn.

— Ái chà! Ái chà! mày có đi
không? Con vật khổn nạn!

Mai ngừng hát:

— Nay Ái! Con không nghe
thấy mợ dương hát à?

Ái không dẽ ý đến lời mẹ:

— Đì! Đì! Tao bảo mà! Tao
vẫn biết phố này đường xấu,
nhưng không thể vì có áy mà
mày được đứng lại! Đì! Con
khộm già, đi! Tia đi! hấp! hấp!
Mai, giọng khò khhan:

— Ái! Ái! Tao bảo mày im đi
Nghe không?

Giọng nghiêm nghị của mẹ
làm cho Ái không dám to tiếng
với con Tia nữa.

Mai dặng hắng ba tiếng. Nàng
lại thong thả đưa mắt từ phải
sang trái, nhìn thính giả. Nàng
lại bắt đầu cất tiếng hát, giọng hát
du dương hơn trước:

— Ai ơi, chó phạt trẻ thơ,
Đâu rằng chỉ một mảy tơ cũng
đừng.

Trẻ thơ êm ái...

Ái dá con ngựa mẩy cái:

— Đợi đấy, Tia, đợi đấy. Ông đi
lấy roi, rồi mày sẽ biết tay ông?

Mai sắp hát đến chữ «lạ» ngừng
lại:

— Ái! Ái! Ái! Mày không hiểu
tao vừa nói gì à?

Ái vừa cầm roi quất vào hai
bên mông ngựa vừa nói:

— Có, thưa mợ có q... Nhưng
mà bây giờ con Tia nó chồm lên
đê con phải hâm nó lại mới được.
Mày có đứng yên không? Hê hô!
Hê hô!... yên, yên!

Mai nắm tay đập một cái thật
mạnh xuống phong cầm:

— Ái, tám ngày nhịn «dét-se»!
nghe chưa? Tám ngày! Bực thật!
một thằng oắt con như thế mà
lầm mất cả hát! Mày còn nói
thêm một tiếng, chỉ một tiếng thôi
thì, không những tám ngày, mà
mười lăm ngày nhịn «dét-se»!

Thấy hình phạt ghê gớm quá.
Ái ngồi khóc ngầm khóc ngầm.

Mai lại dặng hắng ba tiếng.
Nàng lại thong thả đưa mắt từ
phải sang trái nhìn thính giả.
Nàng lại bắt đầu cất tiếng hát,
giọng hát càng thêm du dương
hơn trước:

— Ai ơi, chó phạt trẻ thơ,
Đâu rằng chỉ một mảy tơ cũng
đừng.

Trẻ thơ êm ái lạ thường!

Nằm trong.....

Ái bỗng khóc òa lên.

— Sí mũi vào đâu được? Ái biết

cái mơ ước của phụ-nữ..



lái được một đời già.
CHAN LONG

N° 56 - QUÉ DE PARIERS - HANOI

Chi-diểm: n° 9 Rue Paul Bert HANOI

Hôtel XUÂN-TRƯỜNG
Café - restaurant

N° 83ter, 85 Route Mandarine
(En face de la gare de Hanoi)

X

Khách-sạn to nhất của người
Nam. Nhiều buồng riêng lich-
sử. Cơm Tây, và Cơm Ta.

• GIA TÍNH HẠ •

O

Có nhận học sinh ở tháng

sí mũi vào đầu dược i, i, i, ! Ái
không có khăn tay ! Cậu ơi, cậu
cho Ái mượn khăn tay.

Mai rìu chiếc phong-cầm chạy
sô lai chỗ con :

— Không thể được ! không thể
được ! (quay sang nói với chồng)
Này, anh Phương, anh còn đợi
giả mà không tắt cho nó mấy cái ?

Ái — Mợ ơi, con không biết si
mũi vào đầu ?

Mai nắm chặt lấy cánh tay con,
rung mạnh mấy cái :

— Thưa ông ! Ông không biết si
mũi vào đầu phải không ? Nay
dày, b López! López ! Đó là một bài
học dạy ông từ rày thi ông đừng
thế nữa nhé !

Mai túm lấy đุง quần cộc của
con, nhắc bồng lèu, xách vào
trong buồng rồi khóa trái cửa lại.

Giờ về phòng khách, nàng lầm
bầm :

— Xin lỗi các bác... Thằng bé



mất day, hồn quá !

Nàng đi đến phong cầm rồi,
mặc cho Ái, ở buồng bên gác
khóc, thét rầm rĩ, nàng hắng
dặng ba tiếng, thong thả đưa mắt
từ phải sang trái nhìn thính giả.
Nàng lại bắt đầu cất tiếng hát,
giọng hát càng du dương hơn
nói lần :

Ái ơi, chờ phạt trẻ thơ,
Đầu rằng chỉ một mảng tơ cũng
dừng.

Trẻ thơ êm ái là thường,
Nằm trong lòng mẹ chưa vương
tội trời.
Trời cho mắt trẻ khác vời,
Như tia sáng rơi tự trời xuất ra.
Bước đi lẳng lặng, lẩn la...

Trần-Tiêu

(Phóng theo truyện của Max và
Alex Fischer)

Ông Trạc, chủ hiệu xén
tóc, phở Hàng - gai với
nạn dân lụt Bắc-ninh

Ông đã định chủ nhật này,
để riêng một ngày, tiền thu
được bao nhiêu sẽ đem giao
giúp anh em nạn lụt. Tuy gi
xén tóc mỗi người là 0p.18,
nhưng mỗi người vào hiệu,
tùy lòng, ai muốn cho hơn
bão nhiêu cảng hay. Muốn tố
lòng ngay thực, hôm ấy ông
sẽ mời đại-diện nhà báo đến
chứng-kiện và kiêm xát tiền
nong. Thu được bao nhiêu,
ông sẽ trao cho nhà báo, nhờ
chuyển-đat sang ban Cứu-té.

Lê Phong làm thơ'

(Tiếp theo trang 240)

— Ở trên xe lửa.

— Thánh cúng không thể hiếu
được.

— Thánh với mọi người đều
hiếu được, trừ có anh.

Rót Phong cười, vỗ vai tôi :

— Anh ngày thư quò, anh Bình
g. Chẳng có bản định trên xe lửa,
trước mặt anh với tôi, tôi mới dám
quả quyết nói thế, và mới biết
được việc riêng của chúng chứ ?
Nếu không thi anh xem còn lúc
nào là lúc tôi có thể biết được, tôi
có thánh thản gì đâu ? Duy có
diễn này thôi : anh thi anh chỉ
nghe tiếng bán nhau mới biết được
họ bán nhau, mà có lòng lại nghe
tiếng bán nhau mới hiếu được họ
bán những gì. Tôi thi không thể.
Tôi trông được cả những lời họ
bán nhau.

— Anh có nhớ lúc tôi chăm chú
nhìn ra cảnh bên ngoài không ? Nhìn
cảnh bên ngoài sau một lần kinh.
Anh tưởng tôi nghĩ thư đãy hẳn ?
Không, tôi nghĩ đến một bài thơ
kỳ dị hợp với óc tôi hơn... Cảnh
bên ngoài về đêm thì có gì ? Mái có
gi thi trông thấy sao được. Tôi ch
ý như thế là vì trên mặt kính tôi
thấy rõ được cảnh bên trong. Dưới
ánh đèn điện sáng, anh nhìn tôi
máy lần, anh đọc sách hay giờ
trang giấy nào tôi chẳng biết. Nhưng
xem cử chỉ của anh cũng không
thích lắm nên tôi quan sát hai
người là mặt ngồi đối diện với hàng
ghế chúng ta. Họ không nói với
nhau một câu nào sau khi thi
thầm mâu đầu một câu truyện có
về kỳ dị. Nhưng ngôn ngữ họ luôn
luôn cử động, cử động một cách...
« tiết tấu » lắm. Tôi chú ý thi nhận
ra đó là những dấu hiệu riêng.
Những dấu hiệu đó, chấp lại,
thanh chử... Những chử ấy thay
cho những lời nói, tôi cũng hiểu
được cả, vì đó chính là lỗi đánh
điên thoại hằng ngày. Ngón tay
gỗ xuống dùi cũng như ngón tay

nhấn trên khay truyền điện.
Tràng rộ rộ lầm. Mái thức lá lối
nói truyền cảm giác liên lầm.
Anh có thể bình phẩm một cô
bạn kém nhan sắc mà không sợ
người ta mỉa long.

— Hai người kia là đại bàng dâ
danh, nhưng là cao-dâng đại
bàng... Họ dùng cách ấy để bán
bạc với nhau những truyền rất kin
ở những chỗ rất đông. Họ tưởng
rằng chỉ có họ biết thôi, nhưng
không ngờ còn có cả tôi nữa. Tôi
với Mai Hương, trong những lúc
đi phỏng sự, ngồi trên xe hơi
hoặc xe lửa, vẫn nói « truyền cảm »
với nhau như thế hàng mấy giờ
đồng hồ.

— Vì thế mà truyền kin của hai
người không một câu nào tôi bỏ
qua, tôi càng để ý đến càng ngạc
nhি. Tôi biết rằng đêm nay họ
sắp những việc gì, ở đâu, và biết
rõ từng kế hoạch của họ. Việc giả
vờ khen tặng cảnh đêm tối chỉ là
một cách cho họ không lấy làm lạ
và cẩn vi tránh sự nghi ngờ, nên
tôi phải giả tăng làm thơ cho anh
xem.

— Không kẽ việc này bị tôi khám
phá ra, tôi chắc họ đã có nhiều
dịp dừng được lối nói truyền kia
một cách thản hiệu lắm... Mái...
nếu tôi không làm, thi hình như
vừa dây họ dương chóp mắt ra
hiệu cho nhau...

Phong cười, gõ tay xuống mặt
bàn thành những tiếng cách nhau
không đều, khiến cho hai « bó giờ »
người kia rãy rãy lên mắng cái tội
về tức giận.

Phong cât nghĩa :

— Tôi vừa đánh điện thoại bảo
họ : « Từ nay phải coi chừng
những nhà trinh thám thích làm
thơ. »

HẾT

Thể-Lữ

Cùng đọc-già và đại-lý báo

HỒN TRẺ

Bữa 1er septembre chúng tôi đã nhận được nghị định của quan
Toàn-Quyền Robin thu giấy phép.

Hồn-trẻ chết, chúng tôi và các anh, chị-em cùng nhau ta hối
tam biệt từ đây.

Đối với các đọc-già đã trả tiền, chúng tôi sẽ gửi tiếp một tờ báo
khác, còn hơn hai ngàn chục tră, xin vì lương-tâm gửi giúp chúng
tôi 0\$40 (số tiền báo trong thời-hạn ba tháng mà chúng tôi đã gửi).

Đối với các đại-lý, ai trả rồi chúng tôi chán-trọng cảm ơn, ai đã
ký quí một số tiền thi chúng tôi đem trả với số tiền bán báo, còn
bao nhiêu chúng tôi trả lại, riêng hai mươi nhà chưa trả xin vì
danh-dự gửi về cho chúng tôi được tiền việc sổ sách.

Nguyễn Uyển Diêm

Sinh đẻ tự do

(Tiếp theo trang 225)

quyết đẻ dàng lâm : họ chỉ cần
phải tránh những ngày người dân
bà có thể thụ thai được mã thai.

Như vậy, vợ chồng vẫn ăn ở
với nhau như thường, mà người
dân bà muốn nghỉ đẻ bao nhiêu
lâu cũng được.

3.) Vợ chồng trẻ

Bên ta, vẫn có tục lấy vợ sớm
quá. Con gái 15, 16 tuổi đã lấy
chồng, có khi lấy sớm hơn nữa.
Tuổi còn trẻ như vậy, thi cái thân
thể chưa được hoàn toàn. Họ sẽ
để ra những đứa con yếu ớt, và
không được sáng sủa thông minh
như những đứa trẻ khác. Đó là
một cái hại lớn.

Theo Ogino, họ có thể đợi lúc
trưởng thành rồi hãy đẻ con.
(Tuy vậy, không phải là vì thế
mà nên lấy vợ lấy chồng sớm).

4.) Những người không muốn có con

Ở bên ta, có lẽ không có một
gia-dinh nào là không muốn có
con. Vì có con bao giờ cũng vẫn
là một sự tự nhiên quý hóa trong
gia-dinh. Nhất là, nhờ có sự phát
minh này, họ không sợ có một số
con nhiều quá cái số mình muốn.
Khi đó, những gia-dinh này sẽ
vui vẻ làm ăn, họ không có norm
nợp sợ cái cảnh nhiều con mà
không nuôi đủ nữa.

5.) Nếu có con hay không có
con là một sự định trước được,
thì trong xã-hội ta, làm gì còn
xảy ra những cảnh thương tâm ta
thường thấy : như truy thai, b López
chết con, đẻ hoang rồi bỏ con,
toàn là những sự khổn nạn đáng
bại trù.

Với bao nhiêu cái lợi ấy, sự
phát minh của bác-sĩ Ogino và
Knaus sẽ cải cách cả xã-hội. Gia-
đinh lúc nào cũng được vui vẻ,
sáng sủa, tránh được cái họa ghê
sợ của sự đói, sự nghèo.

Mà những đứa trẻ sinh ra cũng
được sống một cái đời dễ chịu
và sung sướng hơn. Chúng nó sẽ
được cha mẹ yêu mến, nâng niu,
chứ không coi như là một cái
« nợ » phải trả nữa. Bởi vì
chúng ta phải nên biết rõ : sự
cố yêu không phải là để con cho
rõ nhiều, nhưng chính là gây cho
đứa con thành một người khỏe
mạnh, thông minh, dù trống trọi
với đời.

Trong số sau, Ngày Nay sẽ chỉ
có phần thực-hành của thuyết
Ogino và Knaus. Nghĩa là chỉ
cách định những ngày vào người
dân bà có thể thụ thai được.

(Còn nữa)

Theo sách : La liberté de la Conception
Dr Marchal et C.J. Méro
La Fécondation Volontaire
Pierre Baosac

Hoa-liêu trù-căn

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho rứt nọc được, phần nhiều hạy còn lai nhai mãi, hoặc khi thức khuya rượu say, sảng dậy còn ti mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rãi gà, nước tiểu khi vàng khi vẫn đục. Hoặc rức xương đau lưng rất giàn rật thịt, ấy là nọc bệnh hoa liêu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thật hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rứt nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kinh niêm áy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thi biết; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1 p. uống làm bốn ngày. Đàn bà chữa uống cũng được.



Hải-sâm kiện-thận

Chế tuyển bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bò và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liết dương) phòng sự kém, tinh khi loãng cùng là mộng tinh di tinh, lãnh tinh, cùng đàn bà dương khí hư tần thành ra khi hư bạch trọc, người đàn gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tinh, uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kẽ trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1p. uống làm 5 ngày.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG

81, ROUTE DE HUẾ (BÊN CẠNH CHỢ HỘM) HANOI

GIÁ MỘI ĐÔI TÚ :

3\$50 TRỎ LÊN



Giày kiều mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹ
và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

VAN-TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và là mát
chưa dâu cỏ. Có catalogues gửi đi các tỉnh

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies

1 lit dầu hỏi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies

1 lit dầu hỏi đốt

đặng 18 giờ

N° 75. — 300 Bougies

1 lit dầu hỏi đốt

đặng 12 giờ

ĐÈN MANCHON KIỀU MÓI RẤT TỐI TÂN



Giống giòi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu súng — Rất tinh xảo, rất
lịch xị, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sàn đèn
Petromax rất được tiện tặn, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực
cháy điều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiên nghệ ưu
công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo hành luôn luôn.

Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Đèn pha lụng các hiệu đèn đèn có bán đà

N° 28 Bd TÔNG - BỐC - PHƯƠNG — CHOLON

Lệ chung về việc mua báo

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đòi và trả tiền).

Xin nhớ rằng, báo giờ cũng vậy, nhà báo nhận thư mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.

Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần, nếu đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm han.

N. N.

VIÊN-DÔNG TỒN TÍCH HỘI

Cửu Hội tư - bản SEQUANISE thành Ba-le lập nên
Công ty vò hành hồn vốn 4.000.000 pháp-lạng, một phần tư đã góp rồi
Công ty hành-dông theo chí-đự ngày 12 tháng tư năm 1916

Đảng-ba Hanoi số 419

Món tiền lưu - trú (Tính 724.480\$92 để Hội hoàn vốn lại
đến ngày 31 December 1935 cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
Tổng-cục ở HANOI số 32, Phó Paul-Bert. — Giấy nới số 892
Sở Quản-lý ở SAIGON số 68, đường Charner. — Giấy nới số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Août 1936
29 AOÛT 1936 hời chín giờ sáng

Mỗi ngày thứ bảy tại số 32, phố Tràng-Tiền, HANOI do ông 1 ONG, Quản-Lý
nhà Địa-ốc ngân hàng ở HANOI, và Quản-Lý của binh-hội chủ-tọa, ông
NGUYEN-DUC-CAN, Bộ-ly của ban-hội ở Thanh-Hoa và ông NGUYEN-ICH-
MIEN, đại-tọa.

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở thứ nhất: hoàn vốn bộ phận

Những số đã quay ở hành xe ra: 12.681 - 774

2. 683 Nếu này sòn bò vì thời không đóng lợp i ứn

30. 774 Phiếu này không được dự xổ vì tiền tháng không góp

Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở hành xe ra: 1.818 - 1.179
1.784-88-2.100 2.500-2.520 - 1.692 - 2.359 - 505-2.076 - 2.170-
2.024 2.88 725-1.804-1.393

17. 560 M. Georges BEKTIN, Ký-sir số Công-chinh ở Trai-binh 1.000\$00

22. 692 M. Paul PHILIPPE, ở Phuong-thuong 500.00

27. 505 Bà YEM-ET-UM, 41 và 43 phố Maréchal Foch, Vinh 500.00

35. 170 Bà NGUYEN-TUAN, buôn bán ở số 51 phố Chợ Kiênan 200.00

38. 024 Cô Cécile GLEIZES, Gia-su ở 12 phố Briere de
Haie, Hanoi 1.000.00

41. 898 M. HOANG PHU, hộ thư tú, Hué 200.00

42. 725 Bà DAUREILLE, ở số 40 phố Gia-long, Hanoi 1.000.00

49. 393 E. DU-QUANG-XUAN, nghiệp-chủ ở số 4 pho Peccot, Hanoi 200.00

Lần mở thứ ba: khôi phục giao tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được linh
phiêu, miễn là trúng số không kẽ ở cột thứ nhất, có thể ban
lại ngày theo giá tiền kẽ ở cột thứ hai

Những số đã quay ở hành xe ra: 2.847-1.587-06-
1.681-2.027-123-208-1.276-644 - 2.691 - 2.167-2.350 - 30-1.800-
2.461-961 2.089

6. 066 M. J. PHAM TUE, buôn bán ở Tân-vinh-hoa (Sắc), 500\$ 2.818\$00

18. 268 M. SERVIERE, Ry-sur-ở số 23 Bd Gambetta, Hanoi 1.800 531.80

40. 800 Ông NGUYEN-NHAT-CON, học sinh ở phố Phuc-Am, Ninh-Binh 200 191.80

50. 059 Bà QUYEN-DUNG, buôn bán ở số 1 phố Tu-duc, Thành-Hoa 500 251.50

Những kỳ xổ số định vào ngày thứ ba 29 Septembre 1936 hời 9 giờ
sáng ini số Quán-ly ở số 65 đường Charner, Saigon

HỘI CẨM PHÒNG NGƯỜI ĐA-ĐIỀU CỐ CẨM-BẮC

Cột thứ nhất Cột thứ hai

500\$ 2.818\$00

1.800 531.80

200 191.80

500 251.50

LƯỞNG NGHI BỒ THẬN

* Lưỡng-nghi bồ-thận * số 20 của Lê-huy-Phách bào-chế rất công phu. Có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cỗ tinh, và đặc nhất là vị « hãi cầu thận ».

THẬN HƯ

Bau lồng, mờ mắt, váng đầu, ủ tai, rụng tóc, tóc vàng, thời thường mệt mỏi, tiêu tiện vàng, trong bất thường...

Đi-tinh. — Khi tưởng đến dục vọng mà cường dương, không cứ lúc nào đều tiết ra một ít tinh-khi. Có người lúc nào quy-dầu cũng trót, dinh.

Mộng-tinh. — Bởi thận bắt cổ mà khi nằm mơ ngủ tưởng như mình giao hợp với người đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra.

Hoạt-tinh. — Ngũ tạng đều yếu mà Thận tạng lại yếu hơn nhất, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

Lãnh-tinh. — Tinh khí lạnh. Có bệnh này có khi mất hẳn đường sinh dục.

Nhiệt-tinh. — Ổi tạng người da nhiệt, nên tinh khí cũng nhiệt...

Có các bệnh kẽ trên dùng « Lưỡng Nghi Bồ Thận » số 20 của Lê-huy-Phách được sinh khí, cỗ tinh, chỉ 2, 3 hộp đã thấy hiệu nghiệm. Hàng nghìn người ốm nhớ thuốc này mà có con nối hậu! Giá 1\$00 một hộp.

TỰ LAI HUYẾT

Những người da xám, mắt xâu, rứa dầu, chóng mặt, đau mõi thần-thể, buồn bã chân tay, ăn không ngon, ngủ không yên... Nhất là các bà bản tính huyết hư, hoặc sinh nở nhiều lần, tồn hại chân huyết và các cô tuy có hành kinh nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết lim nhợt... đều vì chân huyết suy nhược mà lâm các bệnh như trên. Dùng « Tự Lai Huyết » số 68 là một thứ thuốc bồ huyết tốt nhất, chế luyện rất công phu, chọn toàn bằng

những vị thuốc bồ huyết, nên công hiệu rất nhanh, chỉ dùng 1, 2 hộp là huyết hư đã được huyết tốt. Giá 1\$00.

LÂU, GIANG MAI

Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi

Thuốc chữa bệnh Lâu, Giang-mai của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tài, uống vào khỏi ngay. Trăm nghìn người dùng, trăm nghìn người khỏi. Khắp Đông-Dương ai cũng công nhận rằng: Lâu, Giang-mai không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi.

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0 \$ 80. — Mỗi mắc, kinh niêm, ra mủ, buốt ticc... nhẹ hay nặng tới bắc nào, uống thuốc này khỏi ngay. Uống vào là khỏi, vạn người không sai một.

Giang-mai số 18 giá 1\$00. — Lòi lốt qui dầu, phát hạch, lèn soái, mọc mào gà, hoa khẽ, đau xương, giật thịt... nặng tới bắc nào cũng chỉ dùng hết 2 hộp « giang-mai » số 18 này là khỏi.

Tuyệt trùng Lâu, Giang-mai số 12 giá 0 \$ 80. — Một thứ thuốc chế theo hóa-học có tính-cách đặc-biệt sát trùng, lọc máu. Lâu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiêu tiện khi vàng, khi đục, có cặn, có vẩn, nhồi nhối ở trong ống tiêu, rót qui dầu, khắp thân thể đau mỏi, tóc rụng, mờ mắt, ủ tai, giật thịt... uống « Tuyệt Trùng » số 12 này lão với « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00) nhất định khỏi hẳn.

ĐÀN BÀ BỊ DI NỌC BỆNH PHONG - TÌNH

Đàn bà bị di nọc bệnh Phong-tinh ra khí hư, tiêu tiện trong, đục bất-thường, có giày, có cặn... đau bụng nồi hòn, Euyết ra xám đen, có khí lẩn mủ. Khắp thân thể thường đau mỏi, buồn bã chân tay, rứa dầu, chóng mặt, mờ mắt, ủ tai... Dùng « Đoan căn khí-hư ầm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hu trùng » số 38 (giá 0\$50) ki-đi hết các bệnh kẽ trên, lợi đường sinh dục về sau. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

NAM NỮ THANH - NIÊN CĂN ĐỘC

I. HAI BỘ MÁY SINH DỤC. — Nói rõ những bệnh thuốc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông. Có chụp hình các bộ phận sinh dục.

II. PHONG TÌNH CĂN BỆNH. — Giải thích rõ ràng những bệnh phong-tinh. Dạy cách điều trị như sao cho bệnh được khỏi tuyệt nọc? Có chụp ảnh hình các vi-trùng bệnh phong-tinh.

Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-lý. Ở xa gửi 0\$05 tem.

LÊ - HUY - PHACH

Số nhà 149, Phố Hàng Bông — HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI: — Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal. Thái-Bình: Minh-Đức, 97, Jules Piquet. Hải-dương: Phú-Văn, 3, phố Kho-Bạc. Hongay: 5, Théâtres. Lạng-Sơn: Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. Nam-dinh: Việt-Long, 28 Campeaux. Ninh-bình: Ich-Tri, 41, Rue du Marché. Vinh: Sinh-huy-dược-diếm, 59 Phố Ga. Hué: Vạn-Hoa, 29 Paul Bert. Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiều. Qui-nhon: Trần-văn-Thắng. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Saigon: 109 Rue d'Espagne et 148 Albert Dakao et 15 Amiral Courbet. Thudamot: Phúc-hưng-Thái. Cantho: Photo Hadong...



Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.
Ở TRUNG-KỲ BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN

CIRAGE - CRÈME

LION NOIR



Le plus Économique

AGENT GÉNÉRAL:

L. RONDON & C° L.T.A. HANOI

TIÊU - HỌC VÀ CAO - ĐẲNG TIÊU - HỌC

ÉCOLE INDOCHINOISE

PHỐ HUẾ — HANOI



Tất cả các lớp từ Đồng-Ấu đến Cao-Đẳng
Từ năm thứ nhất đến năm thứ tư

Vì phương-pháp mới đã được tất
cả mọi người hoan-nghèn trong
hai tháng vụ hè, nên các lớp thi :

BREVET trong một năm cho học
trò đã học qua năm thứ hai
— Cao - đẳng - tiêu - học —

BREVET trong hai năm cho học
trò vừa mới đỗ bằng Sơ - học

Đã có rất đông người theo học

Phụ-huynh nên cho con em đến học các lớp ban sơ-đảng ở trường

ÉCOLE INDOCHINOISE

Học-trò lớp Cao-đẳng (Cours Supérieur) sẽ được thầy giáo có
bằng tà-tài quen giấy, trông nom riêng